

Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

HOÀN THÀNH VƯỢT MỨC NHIỀU CHỈ TIÊU CƠ BẢN TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Dược sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp có hiệu quả của các cấp ủy Đảng, các Sở, Ban Ngành tỉnh, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên, công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số chỉ tiêu, mục tiêu, kế hoạch quan trọng. Công tác chỉ đạo, điều hành quyết liệt, tạo sự chuyển biến tích cực, bám sát chương trình, kế hoạch đã ban hành, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm được Bộ Tư pháp, UBND tỉnh phê duyệt. Kết quả, trong 9 tháng đầu năm 2020 đã đạt được trên một số lĩnh vực điển hình như sau:

Trong công tác chỉ đạo, Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các Sở, Ban, Ngành tỉnh, UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh quán triệt triển khai những nội dung cơ bản, những chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tư pháp. Trong đó, về lĩnh vực xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Sở đã tham gia góp ý 125 dự thảo văn bản (*trong đó 60 dự thảo Văn bản QPPL, 65 dự thảo văn bản hành chính thông thường*); thẩm định 44 dự thảo văn bản QPPL (bao gồm: 02 đề nghị xây dựng Nghị quyết, 08 dự thảo

Nghị quyết của HĐND tỉnh, 34 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh). Thực hiện tự kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ 34 văn bản và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên 14 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; phối hợp với các Sở, Ngành liên quan rà soát 112 văn bản QPPL theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Đã chủ động tham mưu cho Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kịp thời những văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành của tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV và triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL theo kế hoạch năm 2020. Tổ chức 02 đợt tuyên truyền pháp luật lưu động về

phòng chống ma túy, xâm hại trẻ em, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Mường Đăng, Ngòi Cây - Huyện Mường Ảng với gần 600 lượt người tham dự. Biên tập, xuất bản ấn phẩm Bản tin Tư pháp với số lượng 600 cuốn; biên soạn, phát hành 09 đề cương giới thiệu các văn bản luật mới ban hành đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://stp.dienbien.gov.vn>.

Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước được triển khai đúng pháp luật, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân trong giải quyết công việc. Cụ thể, đã hướng dẫn Phòng Tư pháp cấp huyện và các tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 3/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Thông tư số 12/2011/TT-BTP và Thông tư số 24/2014/TT-BTP sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/8/2011 của Bộ Tư pháp về sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định. Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; đã tiếp nhận 4.928 thông tin lý lịch tư pháp, lập và bổ sung

3.282 thông tin LLTP và cấp 6.162 Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân theo quy định.

Sở Tư pháp đã tích cực tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, triển khai hướng dẫn các cấp, ngành liên quan triển khai thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Việc xử lý vi phạm hành chính được tiến hành bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền; tiếp nhận, cập nhật thông tin và khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính. Phối hợp với các sở ngành liên quan tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2141/KH-UBND tỉnh ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh. Công tác theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện nghiêm túc, nhất là đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện có trọng tâm “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp được triển khai thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực. Sở Tư pháp đã tham mưu trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết và Quyết định về hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; người giúp việc cho giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh, Quyết định quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh. Trong 09 tháng đầu năm, đã cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 02 tổ chức hành nghề luật sư (trong đó

chuyển đổi 01 Văn phòng luật sư thành Công ty luật TNHH một thành viên) và thông báo về đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư theo quy định; đề nghị Cục Bổ trợ Tư pháp-Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho 01 cá nhân. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công chứng theo Luật công chứng năm 2014, phòng Công chứng Nhà nước số 01 công chứng 2.341 hợp đồng giao dịch, phí công chứng thu được 764.905.000 đồng. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trên địa bàn tỉnh. Tiến hành rà soát đội ngũ giám định viên tư pháp, tổ chức giám định theo vụ việc báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Công tác trợ giúp pháp lý tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò trong đời sống xã hội, kịp thời bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho các đối tượng được trợ giúp; đồng thời góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, giải quyết nhiều vụ việc nổi cộm ngay tại cơ sở góp phần giảm các vụ khiếu kiện, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Trong 9 tháng đầu năm 2020, Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện 658 vụ việc, 234 việc TGPL cho 892 lượt người.

Những kết quả đạt được trong 09 tháng đầu năm 2020 đã góp phần hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2020. Tuy nhiên, trên một số lĩnh vực còn gặp khó khăn, vướng mắc như: Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, dẫn đến việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số ngành, địa phương chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra. Tình trạng người dân chậm đi đăng ký khai sinh, khai tử, đăng

ký kết hôn vẫn còn, nhất là ở khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới. Các Luật sư tham gia trợ giúp pháp lý chưa nhiều. Điều kiện và phương tiện làm việc, cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác tư pháp chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong 9 tháng đầu năm 2020, tiếp tục triển khai hoàn thành kế hoạch công tác tư pháp năm 2020, Ngành Tư pháp tiếp tục đảm bảo tiến độ, chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và công tác theo dõi thi hành pháp luật; công tác hành chính tư pháp; các Chương trình, Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý. Tăng cường công tác quản lý hoạt động luật sư, công chứng, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp; bảo đảm minh bạch và an toàn pháp lý cho các giao dịch dân sự; hỗ trợ công dân tiếp cận dịch vụ pháp lý để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp; đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Bám sát Chương trình, Kế hoạch của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần triển khai thực hiện trong 03 tháng cuối năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác Tư pháp năm 2020 và các Chương trình, Kế hoạch có liên quan đến công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác Tư pháp, phục vụ kịp thời việc chỉ đạo điều hành UBND tỉnh, Bộ Tư pháp cũng như đáp ứng nhu cầu chính đáng, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết công việc cho nhân dân trên địa bàn tỉnh./

Văn phòng Sở

CÔNG AN ĐIỆN BIÊN: VIẾT TIẾP CHIẾN CÔNG NƠI BIÊN CƯƠNG TÂY BẮC CỦA TỔ QUỐC

*Đại tá Tráng A Tủa
Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên*

Cách đây 67 năm, một đơn vị công an đã được thành lập ngay vùng địa đầu Tổ quốc, đảm nhận nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, thúc đẩy phát triển kinh tế cho một vùng rừng núi Tây Bắc. Trong chuyên mục hôm nay chúng tôi xin chuyển tới quý vị, các đồng chí và các bạn những hình ảnh đáng trân trọng nhất về một tập thể đã ra đời trong khói lửa chiến tranh để tự khẳng định mình và trưởng thành, phục vụ tốt mọi mặt công tác công an, góp phần quan trọng trên mặt trận đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội xuyên suốt trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trở lại bối cảnh lịch sử vào cuối năm 1952 khi tỉnh Lai Châu được giải phóng. Thực dân Pháp thất bại nặng nề cả về quân sự lẫn chính trị nhưng chúng chưa từ bỏ âm mưu thôn tính Lai Châu một lần nữa. Với dã tâm ấy, thực dân Pháp đã cung cấp vũ khí, tiền bạc tiếp sức cho bọn phản cách mạng, bọn phi gia tăng các hoạt động chống phá cách mạng. Trước tình hình đó, để nhanh chóng ổn định tình hình, chủ động phát hiện và đập tan âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của chúng, ngày 10/01/1953, Ban cán sự Đảng tỉnh Lai Châu quyết định thành lập Ty Công an Lai Châu (nay là Công an tỉnh Điện Biên) có nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, tiêu diệt thổ phi, chống gián điệp biệt kích và giữ yên đời sống nhân dân.

Buổi đầu thành lập, toàn lực lượng chỉ có 25 cán bộ chiến sỹ, hình thành 2 ban và Công an 4 huyện, kinh nghiệm còn ít, trang bị hết sức thiếu thốn. Song dưới sự lãnh đạo của Khu uỷ Tây Bắc, của Công an khu và Ban cán sự tỉnh, lực lượng Công an Điện Biên đã cùng với

các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh kiên cường, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, phối hợp với các lực lượng vũ trang khác tiến hành trấn áp, tiêu diệt, bức hàng bức nộp tên phản cách mạng, bọn tề ngụy, phi; tổ chức vây bắt các toán gián điệp, biệt kích xâm nhập, bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, các khu căn cứ du kích, các tuyến đường vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí, đạn dược phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ, góp phần cùng với quân dân cả nước làm nên một chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, những năm qua, nhất là sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đến nay, tình hình thế giới có nhiều biến động sâu sắc. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch vẫn ra sức tìm cách phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ với những âm mưu và thủ đoạn ngày càng tinh vi,

thâm độc hơn. Đứng trước những thử thách mới hết sức gay go và phức tạp, nhận thức sâu sắc tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh chính trị và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, lực lượng Công an Điện Biên luôn vững vàng trước trận tuyến bảo vệ ANTT, chủ động, sáng tạo, vận dụng các quan điểm đổi mới của Đảng, của Ngành vào chỉ đạo cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn TTATXH, cũng như công tác xây dựng lực lượng.

Trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, đã chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và đấu tranh có hiệu quả các hoạt động tình báo, gián điệp, hoạt động chiến tranh tâm lý của địch, hoạt động chống phá của các đối tượng. Đặc biệt, đã kịp thời phát hiện và bóp chết từ trong trứng một số tổ chức nhen nhóm phản động, âm mưu lật đổ chính quyền năm 1992 ở địa bàn xã Noong Hẹt (Điện Biên) do tên Lò Văn An, Lò Văn Vượng cầm đầu. Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện tốt phương án phản gián trên 2 tuyến biên giới và nội địa, nội bộ trọng điểm. Phối hợp với lực lượng Quân đội, Bộ đội Biên phòng nắm chắc tình hình an ninh biên giới, chủ động đấu tranh chống các hoạt động xâm lấn biên giới, chống vượt biên xuất nhập cảnh trái phép, bảo vệ tốt an ninh và chủ quyền 2 tuyến biên giới Việt - Trung và Việt - Lào. Phối hợp với lực lượng Quân đội xây dựng phương án diễn tập phòng thủ, đối phó với các tình huống xấu, đột xuất xảy ra.

Từ năm 2000 đến nay, Công an tỉnh Điện Biên đã tăng cường trên 20 ngàn lượt CBCS xuống cơ sở, thực hiện 3 cùng với nhân dân, tập trung vào các địa bàn trọng điểm, biên giới, vùng sâu, vùng xa; phối hợp với các ngành chức năng tham mưu với cấp uỷ, chính quyền các cấp có những chủ trương giải pháp toàn diện để phát triển kinh tế xã hội gắn với nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở. Lực lượng Công an tăng cường cơ sở đã có nhiều việc làm thiết thực, hiệu quả bằng sức

lao động, vốn, kỹ thuật giúp dân tăng gia sản xuất, làm đường dân sinh, trường học... quên góp hàng ngàn chiếc chăn màn, quần áo ủng hộ nhân dân các xã khó khăn; tham gia xây dựng hệ thống chính trị, xoá các cơ sở trắng về đảng viên. Nổi bật, từ kinh nghiệm tăng cường xuống cơ sở, 3 cùng với nhân dân, Công an tỉnh Điện Biên đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh chỉ đạo 49 sở, ban ngành trong tỉnh tăng cường cán bộ xuống 49 xã đặc biệt khó khăn, giúp dân phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo ANTT, gắn với xây dựng củng cố hệ thống chính trị vững mạnh.

Là một địa bàn trọng điểm về ANQP, thời gian qua thực hiện lời kêu gọi của Bộ trưởng Bộ Công an và Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam phối hợp với Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Điện Biên tiếp tục thực hiện chủ trương hỗ trợ, xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các hộ nghèo tại 02 huyện Mường Nhé và Nậm Pồ. 1764 căn nhà đã được tu sửa và dựng lên cho các hộ dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở nơi phen dậu Tây bắc này. Những ngôi nhà nhân ái được dựng lên ở một trong những địa bàn khó khăn bậc nhất của cả nước, đó cũng chính là niềm vinh dự, trách nhiệm của những cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Điện Biên. Nhưng hơn hết, việc làm này đã và đang góp phần giải quyết vấn đề xóa đói, giảm nghèo cho nhân dân đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn bám đất, bám bản, yên tâm lao động sản xuất, ổn định cuộc sống, củng cố niềm tin của nhân dân vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Chủ trương hỗ trợ xây dựng làm nhà cho các hộ nghèo tại huyện Nậm Pồ của Bộ Công an, Công an tỉnh Điện Biên đã và đang tạo ra sức lan tỏa mạnh mẽ, cùng chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Là một tỉnh miền núi, có đường biên giới tiếp giáp với 2 nước: Trung Quốc và Lào, trong đó đường biên giới tiếp giáp với Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào chiếm đa số. Một

trong những vấn đề cốt lõi mà Công an tỉnh Điện Biên đặt ra là phải chú trọng việc hợp tác với Công an các tỉnh Bắc Lào trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Với quan điểm: hợp tác chặt chẽ với bạn tức là chúng ta đảm bảo an ninh trật tự từ xa, đẩy lùi các nguy cơ gây mất ổn định ra xa biên giới; trong thời gian vừa qua, công an tỉnh Điện Biên và lực lượng Công an các tỉnh Bắc Lào như Phongsaly, Luông Nậm Thà, Luông pha Băng, Bò Kẹo... đã có nhiều cuộc làm việc, trao đổi kinh nghiệm công tác lẫn nhau. Chính những thông tin từ phía bạn cung cấp chúng ta đã nhanh chóng tìm ra được nhiều mối xích quan trọng trong quá trình bóc gỡ những đường dây tội phạm, các tổ chức phản động có âm mưu xâm nhập, phá hoại thành quả cách mạng của 2 quốc gia, dân tộc.

Sau sự kiện tụ tập đông người ở bản Huổi Khon - xã Nậm Kè - Mường Nhé - Điện Biên. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực, trong nước tiếp tục nhiều diễn biến phức tạp, Điện Biên là địa bàn trọng điểm tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp về ANTT nhất là hoạt động lập "Nhà nước Mông"; tuyên truyền phát triển các loại tà đạo phát sinh nhiều vấn đề mới phức tạp hơn. Điển hình như các chuyên án V313 và V818 mà Công an tỉnh Điện Biên trực tiếp xác lập và đấu tranh đối với các đối tượng lợi dụng tôn giáo dân tộc để hoạt động thành lập "Nhà nước Mông" Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ đảm bảo giữ vững ANCT, TTATXH góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Với địa thế có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh của đất nước, có đường biên giới giáp với Lào và Trung Quốc dài gần 400km, là địa bàn gần khu vực Tam giác vàng - Trung tâm sản xuất ma túy lớn trên thế giới, Điện Biên có lịch sử nhiều năm trồng cây thuốc phiện, tỷ lệ người nghiện ma túy rất cao, số người tham gia những đường dây buôn bán và vận chuyển ma túy cũng không hề nhỏ.

Do lợi nhuận cao từ buôn bán ma túy, cộng thêm nhận thức pháp luật của người dân nhiều xã biên giới còn hạn chế, hàng năm 1 lượng lớn ma túy vẫn thẩm lậu được vào Việt Nam. Đó cũng là tình trạng chung của vấn nạn ma túy ở Tây Bắc. Chỉ tính riêng tỉnh Điện Biên có khoảng trên 9 nghìn người nghiện, và hơn 10 nghìn đối tượng buôn bán và vận chuyển ma túy. Do đó Điện Biên luôn được xác định là địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy. Hàng loạt các chuyên án, các đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia đã bị lực lượng Công an Điện Biên bóc gỡ, triệt xóa như: Chuyên án 817X bắt 02 đối tượng Mùa Thị Đớ và Vừ A Xia cùng trú tại bản Con Cang, xã Na Ú thu giữ 489 bánh heroin vào ngày 02/1/2018; chuyên án 919B bắt giữ 02 đối tượng Thảo A Bình trú tại bản Gia Phú B, xã Na Tông và Thảo A Chừ trú tại xã Púng Luông huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái thu giữ 220 bánh heroin...

Bên cạnh việc đấu tranh trấn áp mạnh mẽ vào các đường dây ma túy đã từng hoạt động trên địa bàn, Công an tỉnh Điện Biên còn tổ chức rất nhiều đợt ra quân truy quét các loại tội phạm về trật tự xã hội. Vụ án sát hại nữ sinh giao gà Cao Thị Mỹ Duyên tại Điện Biên vào tối ngày 30 tết năm 2019 từng gây rúng động dư luận xã hội trên cả nước. dưới sự chỉ đạo của Ban giám đốc Công an tỉnh với nòng cốt là lực lượng CSHS cùng các đơn vị nghiệp vụ có liên quan. Sau một thời gian khẩn trương điều tra bằng các biện pháp nghiệp vụ lực lượng Công an Điện Biên đã bắt giữ 09 đối tượng liên quan đến vụ án và đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật. Thông qua đó đã trấn an dư luận xã hội và củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào lực lượng Công an Điện Biên.

Cùng với nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ an ninh trật tự thì công tác xây dựng và củng cố lực lượng cũng đã được Công an tỉnh Điện Biên đặt lên như là một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Nội bộ luôn đoàn kết, thống nhất,

thể hiện tính dân chủ, tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ huy. Đội ngũ CBCS không ngừng được giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị và năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Các phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc", phong trào "CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy". Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân và Chỉ thị 03 của Bộ Công an về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ...

Qua thực tế phong trào, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu cho tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh, vượt qua mọi khó khăn thử thách trong đấu tranh tấn công tội phạm như tập thể: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Phòng An ninh xã hội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH, Phòng An ninh điều tra, Phòng CS Quản lý hành chính về TTXH, Công an huyện Điện Biên... Các cá nhân như: Anh hùng Liệt sỹ Hà Ngọc Thao (Công an huyện Điện Biên), Phạm Thanh Bình (Công an huyện Mường Chà), Anh hùng Liệt sỹ Phạm Văn Cường (Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy); Liệt sỹ Đỗ Quang Khánh, Ngô Thái Nhật (Công an huyện Tủa Chùa) ... Những thành tích đó đã được nhân dân tin yêu, cảm phục; được Đảng và Nhà nước ghi nhận.

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định "Khi nhân dân giúp đỡ nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ít thì thành công ít, giúp đỡ hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn", xác định quần chúng nhân dân có vai trò to lớn trong sự nghiệp bảo vệ ANQG, giữ vững trật tự an toàn xã hội, ngày 13/6/2005, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 521, quy định ngày 19/8 hằng năm là Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc. Với những giải pháp quyết liệt, đồng bộ, phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại tỉnh Điện Biên ngày càng phát triển mạnh mẽ,

mang lại hiệu quả thiết thực. Công an tỉnh có nhiều mô hình điển sáng về bảo vệ An ninh tổ quốc như: Cụm dân cư không có tội phạm, Dòng họ bình yên... Duy trì hoạt động của 4.038 tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh, 165 Đội thanh niên xung kích an ninh... Qua đó, khơi dậy được sức mạnh của toàn dân và cả hệ thống chính trị cùng chung tay vào cuộc, tạo nên thế trận an ninh nhân dân vững chắc, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của nhân dân trong việc tham gia bảo vệ ANTT.

Nhìn lại chặng đường đã đi qua, lực lượng Công an tỉnh Điện Biên có quyền tự hào về những thành quả có được, họ có quyền tự hào khi những nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ chiến sỹ là một phần đóng góp quan trọng để giữ vững an ninh Tổ quốc và phát triển kinh tế đất nước. Trải qua những tháng năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, vinh quang song vô cùng gian khổ, với phẩm chất "trung thành, bản lĩnh, trí tuệ, chủ động, sáng tạo, đổi mới", các thế hệ chiến sỹ Công an tỉnh Điện Biên đã không quản ngại gian khổ, hy sinh, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ cho dù khó khăn, nguy hiểm ở bất cứ vị trí công tác nào, ở tiền tuyến hay ở hậu phương.

Trong suốt những năm qua, Công an Điện Biên vinh dự được Đảng, Nhà nước, Chính phủ trao tặng: một danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho tập thể Công an tỉnh, 3 tập thể khác và 4 cá nhân trực thuộc được phong tặng danh hiệu Anh hùng; 02 Huân chương Hồ Chí Minh cùng nhiều Huân chương Quân Công, Huân chương Chiến Công, Huân chương Lao động và hàng loạt phần thưởng cao quý khác mà Đảng và Nhà nước dành tặng cho lực lượng Công an tỉnh Điện Biên trong suốt thời kỳ kháng chiến cứu quốc và cả trong thời bình. Tự hào với những thành tích đạt được, Công an tỉnh Điện Biên nguyện tiếp tục viết lên những chiến công xuất sắc nơi phen dâu Tây bắc của Tổ quốc xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng và Nhân dân giao phó./.

Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên:

Miêu quả từ Chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp khám bệnh, tư vấn sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho cán bộ và nhân dân tại vùng biên giới

Đại tá Lê Đức Nghĩa

Phó Chính ủy Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên

Với đặc thù là tỉnh có đường biên giới quốc gia dài 455,573 km với 161/177 vị trí mốc giới (trong đó, tuyến biên giới Việt Nam - Lào dài 414,712 km; tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc dài 40,861 km). Địa bàn biên giới của tỉnh có 29 xã thuộc 04 huyện (trong đó 27 xã giáp Lào; 01 xã giáp Trung Quốc; 01 xã vừa giáp Lào vừa giáp Trung Quốc), 312 thôn bản, với tổng dân số khu vực biên giới là 25.490 hộ/121.974 khẩu, thuộc 16 dân tộc anh em sinh sống; (trong đó, dân tộc Mông chiếm 48,3%, Thái chiếm 23,7%, Kinh chiếm 11,92%, còn lại là các dân tộc khác). Do đó, tỉnh Điện Biên luôn được coi là địa bàn trọng điểm trong việc bảo vệ biên giới, chủ quyền quốc gia và thực hiện ác chính sách an sinh xã hội cho nhân dân các dân tộc vùng biên giới.

Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành đã có nhiều chủ trương, chính sách quan tâm đến xây dựng và bảo vệ biên giới. Do vậy, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, nhân dân các dân tộc ở khu vực biên giới trong tỉnh từng bước được nâng lên. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân khu vực biên giới đã có những chuyển biến tích cực, tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên nói chung, địa bàn biên giới của tỉnh nói riêng vẫn là khu vực kém phát triển so với cả nước. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên hai tuyến biên giới thuộc tỉnh cơ bản ổn định, nhưng còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, nổi

lên là các hoạt động xuất cảnh trái phép, hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo, hoạt động của các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy xuyên quốc gia với tính chất ngày càng nghiêm trọng, nguy hiểm. Hệ thống chính trị cơ sở các xã, bản biên giới tuy đã được củng cố kiện toàn, song có mặt, có nơi chất lượng thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế; đời sống kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao; trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức về pháp luật còn có mặt hạn chế; phong tục tập quán còn lạc hậu; giao thông, thông tin liên lạc vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là trong mùa mưa lũ.

Với vai trò là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2017 - 2021” trên địa bàn tỉnh, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Điện Biên đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Đề án Bộ Quốc phòng, hướng dẫn của Cục Chính trị BĐBP để tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh Điện Biên ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2017 - 2021 và các Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hằng năm. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Đề án đã tích cực phối hợp và các cơ quan, đơn vị có liên quan đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế địa bàn biên giới của tỉnh. Quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với

các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, nhất là Sở Tư pháp là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND tỉnh để tổ chức các hoạt động thuộc phạm vi của Đề án tại cơ sở. Tham mưu, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch đề ra; thường xuyên bổ sung, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, tồn tại ở địa phương, đơn vị.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc triển khai thực hiện Đề án, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã thực hiện nhiều hình thức, giải pháp hiệu quả. Trong đó, việc triển khai thực hiện Chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp khám bệnh, tư vấn sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn biên giới được coi là một trong những hình thức quan trọng để tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; không chỉ giúp đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa nâng cao nhận thức về pháp luật mà còn được hưởng và tiếp cận nhiều hơn với công tác y tế; có nhận thức tốt hơn về công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, về sự quan tâm của Đảng và Nhà nước nói chung và của lực lượng BĐBP nói riêng trong công tác chăm lo bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Từ đó, tích cực tham gia cùng với BĐBP trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

Phát huy vai trò của hoạt động y tế và quân y trong tham gia tuyên truyền PBGDPL, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tuyên truyền PBGDPL, cấp phát tờ rơi, tờ gấp kết hợp khám, cấp thuốc miễn phí đảm bảo đúng nguyên tắc chuyên môn kết hợp với công tác vệ sinh môi trường, tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; phối hợp tốt với Sở Y tế tỉnh Điện Biên, các Trung tâm y tế địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao. Trong thời gian nhân dân đến khám bệnh, nghe tư vấn sức khỏe và nhận thuốc miễn phí, BĐBP tỉnh đã lồng ghép nội

dung để tuyên truyền về pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú như: cấp phát tờ rơi, phát loa tuyên truyền, giải đáp tư vấn pháp luật; tập trung tuyên truyền những nội dung chấp hành pháp luật sát với tình hình địa bàn biên giới như: Không di cư tự do, không xuất, nhập cảnh trái phép, không chặt phá rừng, không nghe theo lời xúi giục của kẻ xấu; phòng chống tội phạm ma túy; phòng, chống mua bán người; hôn nhân cận huyết thông, bài trừ xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng và giữ gìn bản sắc truyền thống văn hóa dân tộc; các hiệp định, quy chế biên giới; tuyên truyền về chủ quyền biển đảo Tổ quốc, ca ngợi tình hữu nghị với các nước láng giềng.... Từ năm 2017 đến nay, BĐBP tỉnh đã phối hợp với Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ, các cơ quan có liên quan, cấp ủy, chính quyền các xã biên giới và các Trung tâm y tế địa phương tổ chức được 06 Chương trình; cấp phát được gần 10.000 tờ rơi, tờ gấp pháp luật các loại phục vụ cho công tác tuyên truyền, tìm hiểu pháp luật của cán bộ và nhân dân khu vực biên giới; nội dung của tờ rơi, tờ gấp pháp luật được biên soạn phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa bàn, đơn vị và được in bằng hai loại chữ (*chữ phổ thông và chữ dân tộc, chữ tiếng việt và chữ nước láng giềng*) để nhân dân dễ hiểu, dễ nhớ. Khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho 6.850 lượt người với tổng trị giá tiền thuốc là trên 1,5 tỷ đồng; vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm trao tặng 2.380 suất quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn khu vực biên giới với tổng trị giá 741 triệu đồng.

Đặc biệt, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, các đơn vị trong BĐBP tỉnh đã tổ chức tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và quy định về việc không qua lại trái phép trên biên giới nhằm ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh được 32 đợt cho 3.587 lượt người dân nghe; kêu gọi vận động và tham gia phối hợp trao tặng 16.670 khẩu trang y tế; 9.632 bánh xà phòng và nhiều vật tư y tế cho nhân dân trên địa bàn khu vực biên giới của tỉnh.

Có thể khẳng định, quá trình triển khai

thực hiện Chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp khám bệnh, tư vấn sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn biên giới của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Điện Biên đã đạt được những kết quả quan trọng, phát huy được vai trò của mô hình kết hợp quân, dân y trong phối hợp với các lực lượng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế địa bàn biên giới, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân khu vực biên giới. Chính vì thế, tình hình chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân khu vực biên giới đã có sự chuyển biến tích cực hơn so với những năm trước. Các vụ tuyên truyền trái pháp luật đã giảm hẳn (*so sánh năm 2017 và năm 2019 giảm 05 vụ/03 đối tượng*); các vụ việc phức tạp đều giảm (*năm 2019 giảm 20 vụ so với năm 2017*); đã có 4.627 hộ đăng ký tự quản 366,861/455,573 km đường biên, 3.857 hộ đăng ký tự quản 147/161 cột mốc biên giới. Quân chúng nhân dân đa số chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế, tích cực tham gia vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Trong thời gian tới, để tiếp tục phát huy vai trò của hoạt động kết hợp quân, dân y trong tổ chức khám bệnh, cấp thuốc kết hợp với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn biên giới nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân trên địa bàn biên giới của tỉnh, tích cực tham gia cùng BĐBP bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Điện Biên xác định một số nhiệm vụ giải pháp chủ yếu như sau:

Một là: Tiếp tục quán triệt, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới giai đoạn 2017 - 2021” của

Ban Chỉ đạo các cấp. Nắm chắc tình hình, đặc điểm của từng đối tượng, phong tục tập quán của từng địa phương, dân tộc trong khu vực biên giới để xác định hình thức, phương pháp, nội dung tuyên truyền cho phù hợp.

Hai là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, chỉ huy các cấp trong thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới. Nâng cao nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của quân y và hoạt động y tế trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân khu vực biên giới. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; huy động nguồn lực xã hội hóa đóng góp vật tư y tế, hỗ trợ kinh phí để tổ chức các hoạt động.

Ba là: Bám sát diễn biến tình hình trên biên giới, các loại dịch bệnh theo mùa để xây dựng nội dung tổ chức các hoạt động y tế lồng ghép với tuyên truyền pháp luật cho phù hợp, vừa đáp ứng nhu cầu tiếp cận nhiều hơn với công tác y tế, vừa có tác dụng bồi dưỡng tình cảm, tâm hồn, nhân cách, bản lĩnh, ý thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân các dân tộc khu vực biên giới.

Bốn là: Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật các Đồn Biên phòng và quân y trong BĐBP tỉnh; động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn trong thực hiện Chương trình.

Năm là: Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, các cơ quan, đơn vị, trung tâm y tế địa phương để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp với các hoạt động y tế. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền; chú trọng việc tuyên truyền miệng bằng tiếng dân tộc, phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật với nhiều chữ viết khác nhau, sát với tình hình thực tế của địa bàn để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới trong thời gian tới./.

Đẩy mạnh hình thức giải quyết Thủ tục hành chính trực tuyến và qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm góp phần phòng ngừa dịch bệnh Covid-19

Thực hiện Công văn số 2158/UBND-KGVX ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tiếp tục đẩy mạnh trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Trước tình hình dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, khó lường với số ca nhiễm ngày càng tăng cao. Để thực hiện tốt các khuyến cáo của Bộ Y tế trong việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 “không tập trung đông người tại các điểm công cộng và hạn chế di chuyển khi không thật cần thiết”, Sở Tư pháp đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chuyển từ hình thức giao dịch trực tiếp sang giao dịch trực tuyến khi thực hiện các thủ tục hành chính tại Sở Tư pháp (*Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC trên Dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích*). Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp đã tăng cường các biện pháp phòng chống dịch COVID-19, thực hiện kiểm soát, đo thân nhiệt và yêu cầu đeo khẩu trang đối với các cá nhân, tổ chức đến giao dịch. Thực hiện tuyên truyền hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezone (<https://www.bluezone.gov.vn/>)

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/07/2020, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 2.145 hồ sơ, trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện trả kết quả 605 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp. Để tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phòng chống dịch bệnh Covid-19, Sở Tư pháp đã khuyến nghị các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Sở Tư pháp cần ưu tiên hình thức giao dịch trực tuyến. Khi thực



Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện đo thân nhiệt của công dân đến làm việc

hiện giải quyết TTHC của Sở Tư pháp theo hình thức trực tuyến, các tổ chức, cá nhân truy cập vào các địa chỉ dưới đây để nộp hồ sơ trực tuyến và đăng ký nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích:

1. Cổng Dịch vụ công quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn/>
2. Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Điện Biên: <https://dichvucong.dienbien.gov.vn/>
3. Dịch vụ bưu chính công ích: Tại tất cả các điểm Bưu điện văn hóa xã hoặc tại nhà, cơ quan khi cá nhân, tổ chức có yêu cầu (liên hệ số điện thoại: **0215. 3825.893**)

Trong quá trình thực hiện nộp hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân liên hệ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên (Số điện thoại **0215. 3838.306**) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Văn phòng Sở Tư pháp

CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY ƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Hương ước, quy ước là một loại hình văn bản văn hoá dân gian được hình thành trong quá trình hình thành và phát triển lâu dài của cộng đồng dân tộc Việt Nam. Sức mạnh cưỡng chế của quy ước dựa vào thói quen, nếp sống của cộng đồng dân cư, là sức mạnh có tính chất tâm lý nằm sâu trong tiềm thức của mọi người dân. Quy ước có ý nghĩa giáo dục và động viên nhân dân hành động, gắn bó dân bản thành một cộng đồng chặt chẽ, đồng thời, điều tiết các trách nhiệm và các quyền lợi của mọi thành viên trong cộng đồng dân cư. Chính vì vậy, trong những năm qua, công tác xây dựng và thực hiện quy ước trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã từng bước được hoàn thiện và ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư thôn, bản, tổ dân phố; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp; hạn chế và từng bước loại bỏ phong tục, tập quán lạc hậu; xây dựng nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư; bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình. Đến hết năm 2019 toàn tỉnh đã có 1.373/1.559 thôn, bản, tổ dân phố xây dựng và được phê duyệt quy ước (đạt 88%).

Qua kiểm tra, rà soát của các cơ quan chức năng cho thấy nội dung của các quy ước đang thực hiện trên địa bàn tỉnh đều phù hợp với phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương, cơ bản không trái với quy định của pháp luật, quy tắc đạo đức xã hội, lợi ích của Nhà nước, của cộng đồng. Hầu hết các quy ước đã bám sát đời sống và tình hình thực tế của từng thôn, bản, tổ dân phố nhằm điều chỉnh các mối quan hệ mang tính tự quản của cộng đồng.

Quy trình xây dựng và phê duyệt quy ước của thôn, bản, tổ dân phố cơ bản được thực

hiện theo đúng quy định ngay từ bước soạn thảo, thông qua, thẩm định và phê duyệt trước khi đưa vào triển khai thực hiện. Đa số các quy ước khi xây dựng đã đảm bảo phát huy dân chủ, có sự bàn bạc thống nhất ý kiến của người dân ở cộng đồng dân cư trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phòng Văn hóa và Thông tin đã chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm trách nhiệm tham mưu, giúp UBND cấp huyện trong việc thẩm định, phê duyệt quy ước. Qua công tác kiểm tra, rà soát đã kịp thời phát hiện những nội dung chưa phù hợp, trái pháp luật để sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp với quy định.

Các quy ước sau khi được phê duyệt đã được phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức như: phổ biến thông qua hệ thống phát thanh của thôn, bản, tổ dân phố; niêm yết tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, thông qua các buổi họp thôn, bản, tổ dân phố để phổ biến tới từng hộ gia đình triển khai thực hiện. Việc theo dõi, giám sát thực hiện quy ước được giao cho thôn, bản, tổ dân phố thực hiện. Khi phát hiện ra những vi phạm quy ước, đại diện thôn, bản, tổ dân phố trực tiếp nhắc nhở, đối với những mâu thuẫn nhỏ tại cộng đồng dân cư đều được giải quyết thông qua tổ hòa giải. Nhìn chung, các quy định trong quy ước được nhân dân tự giác thực hiện.

Là thiết chế tự quản cộng đồng, quy ước đã góp phần tích cực vào việc điều chỉnh các mối quan hệ nội bộ trong phạm vi thôn, bản, tổ dân phố. Việc xây dựng, thực hiện quy ước đã đem lại những kết quả thiết thực đối với công tác quản lý xã hội tại cộng đồng dân cư, tác động rõ nét nhất là thực hiện văn minh, văn hóa trong việc cưới, việc tang. Đồng thời, trong một số lĩnh vực quản lý, quy ước được

coi là một trong các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá kết quả, chất lượng, như: công nhận gia đình văn hóa; thôn, bản, tổ dân phố văn hóa; công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa; công nhận thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu.

Với số lượng lớn quy ước đang áp dụng tại các thôn, bản, tổ dân phố cho thấy chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng, thực hiện quy ước trong thời gian qua là đúng đắn, đã được chính quyền các cấp và nhân dân ủng hộ, tích cực thực hiện rộng rãi trên phạm vi toàn tỉnh. Điều đó, đã khẳng định rõ vị trí, vai trò và giá trị của quy ước đối với việc quản lý xã hội tại cộng đồng dân cư. Quy ước đã góp phần đưa pháp luật, chủ trương, chính sách của Nhà nước đi vào cuộc sống; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; gìn giữ, phát huy truyền thống, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư ở cơ sở; bài trừ các hủ tục lạc hậu; hình thành giá trị chuẩn mực xã hội phù hợp với truyền thống, bản sắc của địa phương; phát huy và mở rộng dân chủ ở cơ sở.

Tuy nhiên, từ thực tiễn công tác xây dựng và thực hiện quy ước trong những năm qua cũng bộc lộ nhiều hạn chế, như:

Thứ nhất, một số đơn vị chưa nhận thức đầy đủ, chưa quan tâm đúng mức tới công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của quy ước trong tự quản cộng đồng thôn, bản, tổ dân phố. Một số nơi tuy đã xây dựng, phê duyệt quy ước nhưng do làm chưa tốt công tác tuyên truyền nên việc thực hiện quy ước còn mang tính hình thức, hiệu quả và tác dụng thực tế của thiết chế này đối với quản lý cộng đồng chưa cao. Đặc biệt, tại một số địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc.

Thứ hai, việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý, xây dựng, thực hiện quy ước còn chậm dẫn đến việc triển khai thực hiện trên thực tiễn của xã, huyện còn chưa thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

Thứ ba, một số đơn vị cấp huyện chưa chú trọng công tác chỉ đạo, hướng dẫn bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất công tác xây dựng, quản lý, thực hiện quy ước trên địa bàn.

Việc chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa đầy đủ, nghiêm túc. Công tác phối hợp, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ rõ ràng, kịp thời nắm bắt tình hình thực tế, đề ra giải pháp khắc phục các tồn tại, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn chưa được thường xuyên. Chưa chú trọng kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng công tác quản lý, xây dựng, thực hiện quy ước.

Thứ tư, thực tế vẫn còn một số ít quy ước có nội dung vi phạm pháp luật, điển hình là còn quy định việc xử phạt trái pháp luật, vi phạm hoặc hạn chế quyền con người, quyền công dân đã tác động tiêu cực, ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội và hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước bằng pháp luật.

Thứ năm, pháp luật chưa quy định về các hoạt động bảo đảm cho công tác quản lý, xây dựng, thực hiện quy ước từ nguồn ngân sách nhà nước. Do đó, nguồn lực, nhất là kinh phí bố trí triển khai thực hiện nhiệm vụ này hầu như không có; thiếu cơ sở pháp lý để các địa phương bố trí, hỗ trợ kinh phí cho nhiệm vụ này.

Để phát huy được hiệu quả của quy ước, trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số giải pháp:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò quy ước trong quản lý xã hội; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức từ tỉnh đến cơ sở trong việc xây dựng, thực hiện quy ước; tăng cường công tác chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện nhiệm vụ này.

Hai là, tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng, thực hiện quy ước. Không nên áp đặt, bắt buộc việc xây dựng quy ước hoặc xây dựng quy ước hàng loạt để đảm bảo tiêu chí bình xét thi đua, chạy theo thành tích.

Ba là, nâng cao năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng quy ước cho cán bộ, công chức các ngành, các cấp và Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, bản, tổ dân phố; biên soạn, cập nhật tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về xây

dựng, theo dõi thực hiện quy ước cấp phát cho cơ sở.

Bốn là, tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện có hiệu quả; kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy ước.

Năm là, thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý và có chế tài xử lý các vi phạm trong xây dựng, thực hiện quy ước.

Việc xây dựng và thực hiện quy ước đã và đang phát huy được vai trò tự quản của cộng

đồng dân cư; bảo vệ, gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp; hạn chế và từng bước loại bỏ phong tục, tập quán lạc hậu; xây dựng nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư. Tin rằng, Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước đi vào cuộc sống sẽ tạo điều kiện hơn nữa để việc xây dựng và thực hiện quy ước của tỉnh Điện Biên sẽ ngày càng đi vào chiều sâu hơn./.

Nguyễn Loan
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

ĐẢNG BỘ SỞ TƯ PHÁP TỔ CHỨC LỄ TRAO TẶNG HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG

Được sự nhất trí của Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, ngày 01/9/2020 Đảng bộ Sở Tư pháp đã tổ chức Lễ trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho đ/c Phạm Ngọc Thiệm - Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ Thanh tra, Công chứng - Trưởng phòng Công chứng Nhà nước số 01 thuộc Sở Tư pháp.

Tới dự buổi lễ, có đồng chí Nguyễn Duy Chinh - Phó Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; đồng chí Nguyễn Thị Huyền - Ủy viên Ban thường vụ - Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Khối; đ/c Phạm Đình Quế - Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Sở Tư pháp, các đồng chí BCH Đảng bộ, Bí thư, Phó Bí thư các Chi bộ và toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ Sở Tư pháp.

Tại buổi Lễ, đ/c Nguyễn Duy Chinh đã trực tiếp trao tặng, gắn Huy hiệu và chúc mừng đồng chí Phạm Ngọc Thiệm, đ/c nêu rõ: Trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng là sự ghi nhận của Đảng đối với Đảng viên ưu tú có quá trình phấn đấu, rèn luyện và cống hiến cho sự phát triển sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng; đây vừa là vinh dự vừa là trách nhiệm,



Đ/c Nguyễn Duy Chinh - Ủy viên BTV Đảng ủy Khối và đ/c Phạm Đình Quế - Bí thư Đảng bộ trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho Đ/c Phạm Ngọc Thiệm

đề nghị đồng chí Phạm Ngọc Thiệm tiếp tục rèn luyện, phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên.

Đồng thời, đ/c cũng bày tỏ mong muốn và tin tưởng Đảng bộ Sở Tư pháp sẽ tiếp tục sẽ có nhiều đồng chí được nhận huy hiệu cao quý của Đảng hơn nữa, luôn là một Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đi đầu trong Khối các Cơ quan & Doanh nghiệp tỉnh.



Chi bộ Thanh tra - Công chứng chúc mừng đồng chí Phạm Ngọc Thiệm

Đón nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, đ/c Phạm Ngọc Thiệm bày tỏ niềm xúc động, tự hào khi được nhận danh hiệu cao quý mà Đảng trao tặng và gửi lời cảm ơn tới toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ đã giúp đỡ, ủng hộ để bản thân đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ và làm tròn trách nhiệm của người Đảng viên. Đồng chí hứa sẽ tiếp tục cố gắng, nỗ lực hết mình để đóng góp vào sự nghiệp của Đảng và cơ quan ngày càng phát triển vững mạnh./.

Xuân Hương

Đoàn thanh niên Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT PHÒNG, CHỐNG MA TÚY



Đoàn viên Chi đoàn TAND tỉnh Điện Biên phát tờ rơi tuyên truyền pháp luật cho người dân

Nhằm hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy năm 2020, Chi đoàn Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên phối hợp với Chi đoàn Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy cho Nhân dân trên địa bàn xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Tại buổi tuyên truyền, các đoàn viên đã phổ biến cách nhận biết về một số loại ma túy và tác hại của ma túy, các hành vi nghiêm cấm, trách nhiệm của cá nhân, gia đình... trong việc phòng chống

ma túy nhằm giúp người dân nhận thức được ma túy có ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, hành vi của con người và gây nhiều vấn đề nguy hiểm đối với gia đình và xã hội. Từ đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người thân và gia đình chấp hành pháp luật về phòng, chống ma túy, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy cho người dân tại cơ sở là một trong những hoạt động quan trọng được Chi Đoàn thanh niên Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm góp phần nâng cao nhận thức cho nhân dân về tác hại của tệ nạn ma túy. Bằng những hoạt động, việc làm cụ thể, thiết thực, tuổi trẻ Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục phát huy tinh thần xung kích, tăng cường phối hợp với các ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống ma túy nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung, góp phần củng cố an ninh trật tự, an toàn xã hội, xây dựng nếp sống văn hóa trong trên địa bàn tỉnh./.

Quang Tuyên
TAND tỉnh



Chi đoàn Sở Tư pháp phối hợp với Đoàn xã Thanh An trao tặng quà cho các cháu học sinh bản Huổi Púng

Chi đoàn Sở Tư pháp Điện Biên:

CHUNG TAY GIÚP TRẺ EM VÙNG KHÓ KHĂN TỚI TRƯỜNG

Trong không khí tung bừng của ngày tựu trường, khắp các nẻo đường, đâu đâu cũng thấy phụ huynh, học sinh sắm sửa áo quần, sách vở và trang thiết bị cho năm học mới. Nhưng đâu đó, trên các bản làng vùng cao vẫn còn những gương mặt thơ ngây, áo quần lấm lem bùn đất vẫn đang háo hức chờ đợi cha mẹ sắm sửa quần áo mới, đồ dùng học tập để được cắp sách tới trường ngày đầu năm học. Trước những khó khăn đó, Chi đoàn thanh niên Sở Tư pháp đã liên kết với các nhà hảo tâm và phối hợp với một số tổ chức cơ sở Đoàn triển khai nhiều hoạt động thiết thực giúp đỡ các cháu học sinh vùng đặc biệt khó khăn vững bước tới trường.

Để có nguồn hỗ trợ các cháu học sinh, Chi đoàn Sở đã liên kết với một số nhà hảo tâm và vận động nguồn hỗ trợ kinh phí, đồ dùng học tập, sinh hoạt (cặp sách, quần áo...). Kết quả, Chi đoàn đã nhận được sự hỗ trợ của nhà hảo tâm Phạm Thị Thoa có địa chỉ tại 26/3/5 - Hoàng Văn Thụ - F15 - Quận Phú Nhuận - Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 2 triệu đồng và hơn 80 bộ quần áo đồng phục học sinh cùng một số quần áo trẻ em do công chức, viên chức Sở Tư pháp ủng hộ. Được sự nhất trí của cấp Ủy Sở Tư pháp, Chi đoàn Sở đã ban hành Chương trình số 21-CTr/ĐTN ngày 31/8/2020 về thực hiện chương trình “Tiếp sức cho em đến trường” nhằm chung tay cùng cộng



Chi đoàn Sở Tư pháp tổ chức trao quà cho các cháu học sinh

đồng giúp đỡ trẻ em vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tới trường.

Địa chỉ Chi đoàn Sở lựa chọn để triển khai thực hiện Chương trình là điểm bản Huổi Púng thuộc xã Thanh An huyện Điện Biên (một trong 03 bản đặc biệt khó khăn của xã theo Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc) và các trường học thuộc xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Nậm Pồ. Ngày 06/9/2020, Chi đoàn Sở đã phối hợp với Đoàn Thanh niên xã Thanh An tổ chức trao 10 suất quà (bao gồm: cặp sách, vở, bút màu, quần áo với trị giá 200.000 đồng/suất) cho các cháu học sinh

có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học giỏi tại bản Huổi Púng xã Thanh An. Cùng dịp này, Chi đoàn đã tặng hơn 30 bộ quần áo trẻ em và quần áo đồng phục học sinh cho các cháu tại bản Huổi Púng.

Bên cạnh đó, Chi đoàn Sở đã gửi 100 quyển vở và 40 bộ quần áo đồng phục học sinh từ nguồn hỗ trợ trên đến Chi đoàn Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ để hỗ trợ các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại các điểm trường vùng khó khăn trên địa bàn huyện vào cuối tháng 9/2020./.

Những điểm mới của Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015

Ngày 18/6/2020, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Luật đã sửa đổi, bổ sung 54 điều về nội dung và 14 về kỹ thuật của Luật năm 2015, với những điểm mới cơ bản sau đây:

1. Bổ sung thêm văn bản quy phạm pháp luật vào hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật: Luật Ban hành VBQPPL sửa đổi 2020 đã bổ sung thêm hai loại VBQPPL là: Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (*Không ban hành Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ*).

2. Sửa quy định về thời điểm có hiệu lực của VBQPPL: Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần VBQPPL được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của cơ quan nhà nước ở trung ương; 10 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh (*Luật năm 2015 quy định không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh*); 07 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của HĐND, UBND

cấp huyện và cấp xã (*Luật năm 2015 quy định không sớm hơn 07 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện và cấp xã*). VBQPPL ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua/ký ban hành, đồng thời phải được đăng ngay trên cổng thông tin điện tử của cơ quan ban hành; Đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng; Đăng Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố/ký ban hành với VBQPPL của cơ quan nhà nước ở trung ương hoặc đăng công báo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh (*Luật năm 2015 quy định đăng Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc Công báo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chậm nhất là sau 03 ngày kể từ ngày công bố/ký ban hành*).

3. Mở rộng thẩm quyền ban hành VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện/xã: Theo đó, HĐND cấp huyện ban hành nghị quyết, UBND cấp huyện ban hành quyết định để quy định những vấn đề được

luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới theo quy định; HĐND cấp xã ban hành nghị quyết, UBND cấp xã ban hành quyết định để quy định những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao (*Luật năm quy định HĐND cấp huyện, cấp xã ban hành nghị quyết, UBND cấp huyện, cấp xã chỉ ban hành quyết định để quy định những vấn đề được luật giao*).

4. Bổ sung 03 trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL theo thủ tục rút gọn, bao gồm: Trường hợp cần ban hành ngay VBQPPL để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; Trường hợp cần bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ VBQPPL trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; Trường hợp cần kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần của VBQPPL trong một thời hạn nhất định để giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn.

5. VBQPPL có thể bị đình chỉ, bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước khác: Theo đó, VBQPPL chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng VBQPPL của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền (*Luật năm 2015 quy định việc đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ VBQPPL phải bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền*).

6. VBQPPL đã ban hành vẫn có thể tiếp tục áp dụng dù quy định khác với

VBQPPL mới: Cụ thể, trường hợp văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của VBQPPL hiện hành có quy định khác với VBQPPL mới, do cùng một cơ quan ban hành, cần tiếp tục được áp dụng thì phải được chỉ rõ trong VBQPPL mới đó.

7. Bổ sung trách nhiệm của hội đồng dân tộc trong thẩm tra một số dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết: Cụ thể, Hội đồng dân tộc có trách nhiệm tham gia thẩm tra dự án, dự thảo do Ủy ban của Quốc hội chủ trì thẩm tra để bảo đảm chính sách dân tộc khi dự án, dự thảo đó có quy định liên quan đến dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

8. Không làm phát sinh thủ tục hành chính mới khi sửa VBQPPL đã ban hành trước ngày 01/7/2016: Theo đó, những quy định về thủ tục hành chính trong VBQPPL do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành VBQPPL 2015 được ban hành trước ngày 01/7/2016 thì tiếp tục được áp dụng cho đến khi bị bãi bỏ bằng văn bản khác hoặc bị thay thế bằng thủ tục hành chính mới. Trường hợp sửa đổi, bổ sung VBQPPL có quy định thủ tục hành chính được ban hành trước ngày 01/7/2016 thì không được làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc quy định thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện, tăng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đang áp dụng.

Thu Hà

QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ GIÁM ĐỊNH VIÊN, NGƯỜI THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Ngày 15/7/2020, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên đã thông qua Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 25/7/2020.



Đ/c Lò Văn Tiến - PCT UBND tỉnh, Trưởng BCD phát biểu tại cuộc họp BCD Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp năm 2019

Về đối tượng hỗ trợ gồm: Giám định viên tư pháp, người giúp việc cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho người giám định tư pháp theo vụ việc.

Về mức hỗ trợ:

Giám định viên tư pháp làm việc tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và Trung tâm pháp y tỉnh: 700.000 đồng/người/tháng.

Người giúp việc cho giám định viên tư pháp làm việc tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và Trung tâm pháp y tỉnh: 400.000 đồng/người/tháng.

Giám định viên, người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc: 1.000.000 đồng/vụ việc.

Người giúp việc cho giám định viên,

người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc: 500.000 đồng/vụ việc.

Kinh phí hỗ trợ giám định viên, người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho giám định viên và người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc được trích từ nguồn ngân sách địa phương và áp dụng kể từ ngày 01/8/2020. Nghị quyết này đã thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, nhất là Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên đối với những người thực hiện công tác giám định tư pháp, tạo động lực để đội ngũ giám định viên, những người thực hiện công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh tiếp tục phấn đấu, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Giàng Kìa

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI QUAN TRỌNG CỦA THÔNG TƯ SỐ 04/2020/TT-BTP VỀ CÔNG TÁC HỘ TỊCH

Ngày 28/5/2020, Bộ Tư pháp ban hành Thông tư 04/2020/TT-BTP quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. Thông tư có hiệu lực từ ngày 16/7/2020, theo đó Thông tư 04/2020 có một số điểm mới nổi bật sau đây:

1. Khai sinh cho con: Không được đặt tên quá dài, khó sử dụng: Thông tư quy định nội dung khai sinh được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hộ tịch, khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và hướng dẫn: Việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ em phải phù hợp với pháp luật và yêu cầu giữ gìn bản sắc dân tộc, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; không đặt tên quá dài, khó sử dụng.

2. Bổ sung quy định về cấp lại Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: Thông tư hướng dẫn giải quyết cụ thể trường hợp người yêu cầu không nộp lại được Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã được cấp trước đó.

3. Quy định bổ sung về giá trị Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: Thông tư quy định Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân “có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước”. Ngoài ra, trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích kết hôn thì cơ quan đăng ký hộ tịch chỉ cấp 01 bản cho người yêu cầu. Trong Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phải ghi rõ họ tên, năm sinh, quốc tịch, giấy tờ tùy thân của người dự định kết hôn, nơi dự định đăng ký kết hôn.

4. Ông bà đi khai sinh cho cháu không cần giấy ủy quyền: Tại Điều 2 quy định Việc ủy quyền đăng ký hộ tịch: “Trường hợp người

đi đăng ký khai sinh cho trẻ em là ông, bà, người thân thích khác theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật hộ tịch thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ em, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ trẻ em về các nội dung khai sinh. Như vậy, theo quy định này, kể từ ngày 16/7/2020, ông, bà, người thân thích khác hoặc cá nhân, tổ chức đang nuôi dưỡng trẻ em đi đăng ký khai sinh cho trẻ thì không cần phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ.

5. Người yêu cầu đăng ký hộ tịch được nộp bản chụp giấy tờ: Theo Khoản 3 Điều 3 Thông tư quy định, người yêu cầu đăng ký hộ tịch có thể nộp bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu. Trường hợp người yêu cầu nộp bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu nộp bản sao giấy tờ đó.

6. Bổ sung trường hợp khai sinh cho con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng không được thừa nhận là con chung: Tại Khoản 4 Điều 16 Thông tư quy định như sau: “Trường hợp con do người vợ sinh ra hoặc có thai trong thời kỳ hôn nhân nhưng vợ hoặc chồng không thừa nhận là con chung hoặc người khác muốn nhận con thì do Tòa án nhân dân xác định theo quy định pháp luật. Trường hợp Tòa án nhân dân từ chối giải quyết thì cơ

quan đăng ký hộ tịch tiếp nhận, giải quyết yêu cầu đăng ký khai sinh cho trẻ em chưa xác định được cha hoặc đăng ký nhận cha, con, hồ sơ phải có văn bản từ chối giải quyết của Tòa án và chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Thông tư này”.

7. Bổ sung quy định về cải chính hộ tịch: Tại Điều 7 Thông tư quy định việc cải chính hộ tịch chỉ được giải quyết sau khi xác định có sai sót khi đăng ký hộ tịch (sai sót của người đi đăng ký hộ tịch hoặc sai sót của cơ quan đăng ký hộ tịch...); đồng thời bổ sung quy định “không cải chính nội dung trên giấy tờ hộ tịch đã được cấp hợp lệ nhằm hợp thức hóa thông tin trên hồ sơ, giấy tờ cá nhân khác”.

8. Bổ sung thời hạn giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch khi không nhận được kết quả xác minh: Thông tư đã bổ sung quy định về việc giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch khi không nhận được kết quả xác minh như sau: “sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định”. Thông tư số 04/2020/TT-BTP chỉ quy định trong trường hợp xác minh về tình trạng hôn nhân thì cho phép người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có văn bản cam đoan về tình trạng hôn nhân của mình.

9. Bổ sung quy định về giấy tờ, tài liệu là cơ sở đăng ký lại khai sinh: Tại khoản 4 Điều 9 Thông tư đã bổ sung thêm quy định sau: “Trường hợp giấy tờ của người yêu cầu đăng ký lại khai sinh không có thông tin chứng minh quan hệ cha, mẹ, con thì cơ quan đăng ký hộ tịch có văn bản đề nghị cơ quan công an có thẩm quyền xác minh. Trường hợp cơ quan công an trả lời không có thông tin thì cơ quan đăng ký hộ tịch cho người yêu cầu đăng ký lại khai sinh lập văn bản cam đoan về thông tin của cha, mẹ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này và xác định nội dung khai sinh

theo văn bản cam đoan”.

10. Bổ sung quy định về đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: Thông tư đã bổ sung thêm Điều 11 hướng dẫn về đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài quy định việc xác minh trong thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật hộ tịch, khoản 1 Điều 31 Nghị định 123/2015 được thực hiện theo hướng dẫn sau đây:

“Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Tư pháp có trách nhiệm nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ đăng ký kết hôn.

Trường hợp có khiếu nại, tố cáo việc kết hôn không đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình hoặc xét thấy có vấn đề cần làm rõ về nhân thân của bên nam, bên nữ hoặc giấy tờ trong hồ sơ đăng ký kết hôn thì Phòng Tư pháp phối hợp với cơ quan có liên quan xác minh làm rõ.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh hồ sơ, nếu thấy cần thiết, Phòng Tư pháp làm việc trực tiếp với các bên để làm rõ về nhân thân, sự tự nguyện kết hôn, mục đích kết hôn.”

11. Bổ sung quy định về đăng ký khai tử cho người đã chết từ lâu

Tại Điều 13 quy định: “Trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP thì người yêu cầu đăng ký khai tử phải cung cấp được giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết. Trường hợp người yêu cầu đăng ký khai tử không có giấy tờ, tài liệu, chứng cứ chứng minh theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc giấy tờ, tài liệu, chứng cứ không hợp lệ, không bảo đảm giá trị chứng minh thì cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối đăng ký khai tử.

Xem tiếp trang 32

BÀI HỌC VỀ THỜI GIAN: THỜI GIAN QUÝ BÁU LẮM

Năm 1945, mở đầu bài nói chuyện tại lễ tốt nghiệp khóa V Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh thẳng thắn góp ý: “Trong giấy mời tới đây nói 08 giờ bắt đầu, bây giờ là 08 giờ 10 phút rồi mà nhiều người vẫn chưa đến. Tôi khuyên anh em phải làm việc cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm”. Cũng về giờ giấc, trong kháng chiến chống Pháp, một đồng chí sĩ quan cấp tướng đến làm việc với Bác chậm 15 phút, tất nhiên là có lý do: Mưa to, suối lũ, ngựa không qua được.

Bác bảo:

- Chú làm tướng mà chậm đi mất 15 phút thì bộ đội của chú sẽ hiệp đồng sai bao nhiêu? Hôm nay chú đã chủ quan không chuẩn bị đủ phương án, nên chú không giành được chủ động”.

Một lần khác, Bác và đồng bào phải đợi một đồng chí cán bộ đến để bắt đầu cuộc họp.

Bác hỏi:

- Chú đến muộn mấy phút?

- Thưa Bác, chậm mất 10 phút ạ!

- Chú tính thế không đúng, 10 phút của chú phải nhân với 500 người đợi ở đây.

Năm 1953, Bác quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh em trí thức, lúc đó đang bước vào cuộc đấu tranh tự tưởng gay go. Sắp đến giờ lên đường bỗng trời đổ mưa xối xả. Các đồng chí làm việc bên cạnh Bác đề nghị cho hoãn đến một buổi khác. Có đồng chí còn đề nghị tập trung

lớp học ở một địa điểm gần nơi ở của Bác... Nhưng bác không đồng ý:

- Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì đến bao giờ? Thà chỉ mình bác và vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cả lớp phải chờ uống công!.

Thế là Bác lên đường đến thăm lớp chính huấn đúng lịch trình trong tiếng reo hò sung sướng của các học viên...Bác Hồ của chúng ta quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu. Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời Bác không để bất cứ ai đợi mình. Sự quý trọng thời gian của Bác thực sự là tấm gương sáng để chúng ta học tập.

Bài học kinh nghiệm

Quý thời gian của con người là có hạn. Người ta có thể làm lại một cái nhà, một con đường,... nhưng không thể lấy lại được một tích tắc thời gian đã mất đi. Chính vì lẽ đó mà thời gian còn quý hơn vàng, bạc. Tiết kiệm thời gian là tiết kiệm thông minh và văn minh nhất.

Mỗi người đều có thể tiết kiệm được thời gian của mình. Tuy nhiên, để thực hiện điều đó chúng ta cần phải làm việc phải có kế hoạch cụ thể, chi tiết; làm việc ngăn nắp, gọn gàng; thầy cô chuẩn bị bài chu đáo trước khi lên lớp, lên lớp đúng giờ, sử dụng hiệu quả giờ học; cán bộ cần chuẩn bị nội dung tốt trước khi tiến hành tổ chức hội họp, tiếp dân,... Đó chính là tiết kiệm thời gian của mình và của mọi người./.

PGDPL (Sưu tầm)

GIÁ TRỊ NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đã 72 năm trôi qua nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước vẫn còn nguyên giá trị và thể hiện giá trị cốt lõi trường tồn mãi với thời gian. Trải qua bao biến cố thăng trầm của lịch sử, có thể thấy kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi Thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2020) đã chứng minh rằng: Mọi thành quả của cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay đều gắn liền với việc quán triệt và tổ chức có hiệu quả phong trào thi đua yêu nước. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc vẫn còn nguyên giá trị, soi đường cho đời mới về nhận thức, về công tác lãnh đạo, tổ chức, vận động và thực hiện phong trào thi đua yêu nước. Để thấy rõ vai trò và tầm quan trọng của thi đua yêu nước là động lực thúc đẩy cho sự phát triển kinh tế xã hội, một lần nữa cùng nhìn nhận giá trị và nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc với những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, thi đua là yêu nước: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra một quan điểm mới về thi đua: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Đây là một quan điểm thể hiện sự sáng tạo độc đáo trong tư tưởng về thi đua, thể hiện cách nhìn sâu rộng và là một sự phát triển mới về thi đua. Nếu như trước



Ảnh: Nguồn internet

đây, nói về thi đua, người ta thường cho thi đua là một hoạt động nâng cao hiệu quả trong lao động sản xuất, công tác hoặc là một hoạt động trong công việc nào đó nhằm khích lệ, thúc đẩy sự nỗ lực, nhiệt tình và sự sáng tạo trong lao động.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua không chỉ là hoạt động sáng tạo, tích cực trong lao động, trong công việc hằng ngày, mà nó trở thành hoạt động tư tưởng và tinh thần, của lòng yêu nước, là biểu hiện của tinh thần đấu tranh cách mạng, hy sinh phấn đấu vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc nhân dân và tinh thần quốc tế cao cả. Người đã đặt tên cho phong trào thi đua của nhân dân ta là “Phong trào thi đua yêu nước”, biến thi đua thành sức mạnh của dân tộc trong lao động sản xuất và trong chiến đấu với tinh thần: “Thi đua ái quốc là ích lợi cho mình, ích lợi cho gia đình mình và ích lợi cho làng, cho nước, cho dân tộc”.

Thứ hai, thi đua phải có mục đích, mục

tiêu: Thi đua phải có mục đích rõ ràng, khoa học, toàn diện và cụ thể. Mục đích thi đua phải gắn liền với các nhiệm vụ kinh tế, văn hoá, xã hội, quân sự, kháng chiến cứu nước, xây dựng đất nước, phù hợp với khả năng thực tế trong từng thời kỳ để nâng cao từng bước một cách tích cực. Sau khi đã xác định mục đích thi đua, bất kỳ phong trào thi đua nào cũng phải xác định mục tiêu, kế hoạch phấn đấu một cách cụ thể, khoa học, gắn liền với nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu và đời sống của nhân dân. Kế hoạch đề ra phải căn cứ vào điều kiện kinh tế, khả năng có thể đạt được để động viên mọi người phấn đấu vươn lên. Kế hoạch thi đua phải được quần chúng tham gia xây dựng đóng góp ý kiến một cách dân chủ, có biện pháp thiết thực, tích cực, tránh “đại khái”. Các biện pháp đề ra phải đồng bộ, tạo nên sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tham gia phong trào thi đua.

Thứ ba, thi đua phải có sự lãnh đạo đúng đắn: Theo quan điểm của Người thì: “Thi đua phải có sự lãnh đạo đúng”, đó là một tất yếu, là đòi hỏi, yêu cầu của phong trào. Để phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ, liên tục đồng thời đạt được hiệu quả cao, cần có sự lãnh đạo chỉ đạo tập trung thống nhất và có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và các đoàn thể và nhân dân, nhằm vào mục đích chung, vào mục tiêu đã định theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Sự lãnh đạo thi đua đúng là kết quả của một quá trình nhận thức và hành động đúng đắn. Người chỉ ra lãnh đạo đúng phong trào thi đua không chỉ là trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, mà còn là lợi ích của bản thân người lãnh đạo, phải được coi là một nhiệm vụ công tác quan trọng của cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo trực tiếp.

Thứ tư, thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn của quần chúng nhân dân, phải được thực hiện thường xuyên, liên tục: Ngay trong Lời kêu gọi thi đua ái quốc ngày 11/6/1948, Người đã động viên tất cả mọi người, từ các cụ phụ lão, các cháu nhi đồng; từ các bà và chị em phụ nữ đến các cháu thanh niên; từ bộ đội, dân quân đến nhân viên Chính

phủ; từ giáo viên đến học sinh; từ sĩ, nông, công, thương, binh đến kiều bào ở nước ngoài và đồng bào trong vùng bị tạm chiếm;... hãy ra sức thi đua tham gia kháng chiến và kiến quốc. Tư tưởng “lấy dân là gốc” được thể hiện rõ trong thực hiện phong trào thi đua của Người. Theo Người, thi đua là công việc của mọi người, mọi ngành, mọi cấp không phân biệt già, trẻ, gái, trai, không phân biệt tầng lớp giàu, nghèo, không phân biệt ngành, nghề,... Thi đua không phải chỉ một giai đoạn, một thời kỳ, mà phải thường xuyên, liên tục, kết thúc đợt này chuyển ngay sang đợt khác cao hơn, chất lượng hơn nhằm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cách mạng. Bên cạnh đó, theo quan điểm của Người, công việc hằng ngày là nền tảng của thi đua, mọi việc phải thi đua. “Công việc hằng ngày” ở đây chính là những việc làm của mỗi người do xã hội phân công; là quá trình tham gia sản xuất, công tác của mỗi người nhằm đóng góp sức lực cho sự phát triển của xã hội. Xã hội càng phát triển thì công việc hằng ngày đòi hỏi càng phải gắn với thi đua nhiều hơn để tạo ra năng suất, chất lượng, hiệu quả cao đáp ứng yêu cầu của phát triển. Đối với Người, bất kỳ công việc gì ích nước, lợi nhà đều có thể và cần phải thi đua. Thi đua ở mọi công việc, mọi lĩnh vực, trong lao động sản xuất cũng như trong đời sống xã hội và được tổ chức thành các phong trào thường xuyên, liên tục.

Thứ năm, thi đua để xây dựng con người mới, phát huy sáng kiến, nhân rộng điển hình, sáng kiến, kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời

Để phong trào thi đua đạt được hiệu quả cao cần đẩy mạnh việc phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng, sản xuất đạt hiệu quả, kinh tế - xã hội phát triển toàn diện và vững chắc. Người rất coi trọng sáng kiến kinh nghiệm. Vào tháng 5-1952, tại Đại hội Các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc Bác nói: “Sáng kiến và kinh nghiệm là của quý cho cả dân tộc. Chúng ta phải ra sức làm cho nó dồi dào thêm và lan rộng mãi. Đầu thì lan khắp một

đơn vị, một nhà máy, một làng,... Dần dần lan khắp cả quân đội, cả ngành công nghệ, cả nước. Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những con sông to chảy vào biển cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm là lãng phí của dân tộc". Cũng theo Người "Thường phạt phải nghiêm minh, có công thì thưởng, có lỗi thì phạt; có công mới có huân, phải có công huân mới được thưởng huân chương, thưởng cái nào đích đáng cái ấy,... khen thưởng phải có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương". Phải khen thưởng đúng người, đúng việc, kịp thời để khuyến khích mọi người hăng hái tham gia phong trào thi đua, phấn đấu làm tròn nhiệm vụ được giao.

Hiện nay, cả nước ta vẫn đang tiếp tục thực hiện sôi nổi các phong trào thi đua yêu nước, như: "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau"; "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"... Những kết quả đạt được trong các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, cùng với sự nỗ lực, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và toàn xã hội. Thiết nghĩ mỗi người chúng ta dù là "Nhân viên Chính phủ" hay "Phụ lão", "nhi đồng", "công, nông", "trí thức",... "Ai cũng thi đua" hãy tích cực hăng hái thi đua nêu cao tinh thần yêu nước, cùng đoàn kết, nỗ lực hết mình cùng nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân cả nước nói chung, địa phương mình đang sinh sống nói riêng để cùng tạo động lực thi đua lập nhiều thành tích góp phần phát triển kinh tế xã hội ngày một tươi đẹp hơn như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn./.

HN

Hiện nay, đồng thời với việc tiến hành các cuộc cách mạng kinh tế, về khoa học kỹ thuật, đặc biệt là cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0, thì nhân dân cả nước đang đẩy mạnh cuộc cách mạng về tư tưởng và văn hóa, trong đó có việc bài trừ những tàn tích của mê tín dị đoan. Nhưng tàn tích này cùng những hiện tượng tiêu cực khác trong xã hội đang gây cản trở rất nhiều cho sự nghiệp phát triển kinh tế, nền văn hóa, những con người tiên bộ, cho sự nghiệp bảo vệ quốc.

Tôn giáo tín ngưỡng là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, bản chất tôn giáo là tốt đẹp, hướng con người đến cái thiện, tránh xa cái ác, cái xấu, tu nhân tích đức. Sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng làm phong phú đời sống tinh thần của người dân, giúp con người phát triển toàn diện. Pháp luật nước ta luôn tôn trọng bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Tuy nhiên, thời gian qua, có một số cá nhân lợi dụng nghi thức tôn giáo tín ngưỡng để hành nghề mê tín dị đoan, vi phạm pháp luật. Vấn đề này đã bị pháp luật xử lý và dư luận xã hội lên án vì vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục. Vậy, mê tín dị đoan là gì? Có rất nhiều quan điểm, cách hiểu khác nhau về mê tín dị đoan.

Có những quan điểm đưa ra: Mê tín dị đoan là sản phẩm của thời kỳ nhận thức về thế giới, xã hội và con người còn ở trình độ thấp, mê tín dị đoan có mặt trong mọi nền văn hóa, chỉ khác biệt ở mức độ và cách thức con người điều khiển bản thân như thế nào. Bởi tập tục, niềm tin ra đời từ xa xưa có thể đúng mực, có thể là truyền thống tốt đẹp, nhưng lại bị một số người hay nhóm người biến thành mê tín dị đoan. Hoặc: Mê tín dị đoan là tệ nạn xã hội bao gồm những hành vi biểu hiện thái quá lòng tin mù quáng vào những điều huyền bí không có thật, từ đó có những suy đoán khác thường, dẫn đến cách ứng xử mang tính chất cuồng tín, hành động trái với những chuẩn mực xã hội, gây hậu quả xấu đến sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người dân, đến an ninh trật tự. Mê tín dị đoan là một biểu hiện của các hủ tục lạc hậu, tàn dư của xã hội còn sót lại trong xã hội hiện nay. Trong những chừng mực nhất định, tệ nạn mê tín dị đoan gây nên những hậu quả xấu cho xã hội như: làm tan vỡ hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người, thiệt hại về tài sản nhân dân, gây tâm lý hoang mang,

MÊ TÍN DỊ ĐOAN:

MỘT TỆ NẠN XÃ HỘI ԵՍԵՆ ԵՄՁԵ ԽՕՏ ԲՕ

mất lòng tin, làm suy yếu ý chí phấn đấu của bản thân con người, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Ở Việt Nam lâu nay, mê tín dị đoan thể hiện rất đa dạng, như: lễ bái, cúng tế, cầu xin; xem tướng số, bói toán; chữa bệnh bằng mẹo hay những kiêng cử phản khoa học... Bên cạnh hành vi mê tín dị đoan ra đời trước đây, lại có hành vi mới xuất hiện và được coi là biến thể phù hợp với thời đại. Đối tượng hoạt động mê tín dị đoan bao gồm những người gieo rắc mê tín dị đoan: lợi dụng lòng tin, lợi dụng thần thánh, trời phạt, may rủi có hành vi cầu cúng, đồng cốt, bói toán nhằm buôn thần bán thánh để kiếm lợi, hoạt động tuyên truyền, gieo rắc mê tín dị đoan gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội; những quân chủng lạc hậu, bị lôi kéo, lừa đảo, dụ dỗ tham gia hoạt động mê tín dị đoan. Lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước, một số đối tượng đã lập đền miếu và những điểm thờ cúng trái quy định; chúng thần thánh hóa những sự việc khác thường trong tự nhiên, xã hội, xưng thần, thánh, bịa đặt, thêu dệt những câu chuyện duy tâm, huyền bí để lừa gạt nhân dân nhằm thu lợi bất chính. Thậm chí đã xuất hiện một số tà đạo với những nghi lễ dung tục, huyền bí và nhảm nhí, cực đoan nhưng vẫn lôi kéo một bộ phận đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, gây hậu quả nghiêm trọng trong đời sống xã hội.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do một số vùng, địa phương còn tồn tại những hủ tục tập quán lạc hậu; do ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường đã dẫn đến một bộ phận nhân dân lâm vào tình trạng bế tắc, mất định hướng, mất lòng tin vào sức mạnh của bản thân và cộng đồng nên phải đặt niềm tin vào các thể lực siêu nhiên; do sơ hở thiếu sót trong công tác giáo dục, quản lý trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa của chúng ta.



Ảnh: nguồn internet

Thực ra, nhiệm vụ bài trừ tệ mê tín dị đoan không phải bây giờ mới được đặt ra, trái lại nó đã được tiến hành từ lâu, ngay sau Cách mạng tháng 8, qua việc thực hiện những chính sách cụ thể trong phong trào nếp sống mới, số người tín ngưỡng vào bói toán, vào đồng bóng đã giảm đi nhiều, những hoạt động của nhóm người "làm ăn bất chính" dựa vào "buôn thần, bán thánh", ăn bám xã hội đã bị hạn chế, có nơi, có lúc hầu như đã được loại trừ khỏi đời sống xã hội.

Hiện nay, tệ nạn mê tín dị đoan không chỉ diễn ra lén lút tại nhà riêng, các điểm thờ cúng, cơ sở tôn giáo mà còn diễn ra công khai trong các cộng đồng dân cư, tại các điểm tổ chức hoạt động văn hóa, lễ hội dưới nhiều hình thức như: bói toán, lên đồng gọi hồn, xóc thẻ, yểm bùa, cúng ma, trừ tà, phù phép chữa bệnh, xem phong thủy trong địa lý... lôi kéo nhiều người ở nhiều lứa tuổi, thuộc nhiều thành phần xã hội tham gia. Một bộ phận hoạt động mê tín dị đoan có trình độ nhận thức, học vấn cao.

Để khắc phục hiện tượng trên, trước tiên phải có đặt ra nhiệm vụ bài trừ, đẩy lùi tệ nạn này đồng thời xử lý nghiêm khắc để "trừng trị",

răn đe những người cá nhân, tổ chức lợi dụng chính sách của Nhà nước, trong đó tập trung thực đúng tinh thần Chủ trương của Đảng, Nhà nước luôn tôn trọng tự do, tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân và tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động đúng quy định của pháp luật, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cụ thể:

Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa IX) đã xác định “*Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.*”

Tại Điều 24 Hiến pháp 2013 quy định “*1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.*”. Thực hiện Hiến pháp 2013 về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 quy định “*Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; bảo đảm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo trước pháp luật; Nhà nước bảo hộ cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo và tài sản hợp pháp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo; nghiêm cấm phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo; xâm phạm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, môi trường; xâm hại đạo đức xã hội; xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, tài sản; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác...*”

Đồng thời, những vi phạm về mê tín dị

đoan pháp luật quy định xử phạt vi phạm hành chính và cao hơn là xử lý hình sự, như: Điều 320 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về “*Tội hành nghề mê tín, dị đoan*”: Người nào dùng bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm: Làm chết người; Thu lợi bất chính 200 triệu đồng trở lên; Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng.

Không chỉ có hình thức xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự, người vi phạm nếu gây thiệt hại cho người khác còn phải bồi thường theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 bằng con đường thương lượng, hòa giải hoặc tố tụng.

Cùng với những chủ trương của Đảng, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, chúng ta cần đẩy mạnh công cuộc xây dựng nếp sống văn minh, gắn liền chặt chẽ với phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Bên cạnh đó, cần góp sức quan trọng trước khi nghĩ tới việc đấu tranh ngăn chặn, xóa bỏ tệ nạn mê tín dị đoan ra khỏi đời sống xã hội, đó là phải loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Mặt khác, để bài trừ tệ nạn này cần phải tăng cường giáo dục, tuyên truyền trong nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của người dân về các giá trị tốt đẹp của văn hóa và tín ngưỡng, ngăn ngừa các hoạt động mê tín dị đoan. Đặc biệt, sẽ xem xét các quy định về pháp luật với các hành vi vi phạm. Cùng với đó, tập trung nâng cao đời sống người dân, xây dựng các công trình văn hóa thể thao, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; tăng cường thanh tra, kiểm tra thanh tra các hoạt động văn hóa./

Phạm Thanh

Niềm vui từ những mái nhà vùng biên

Để xây dựng hoàn thiện hơn 1.200 ngôi nhà cho hộ nghèo trên địa bàn huyện Mường Nhé, Tỉnh ủy Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 87 huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện chương trình. Ngoài lực lượng chính là Công an, Bộ CHQS tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh. Các sở, ban, ngành tỉnh mỗi cơ quan đảm nhiệm hỗ trợ xây dựng từ 20 -50 ngôi nhà, đảm bảo tiến độ và hoàn thành theo kế hoạch. Vì vậy, những ngày này, khi dịch bệnh Covid-19 còn chưa lắng xuống, nhưng các đơn vị chủ đầu tư được giao nhiệm vụ làm nhà vẫn nỗ lực triển khai, nhanh chóng gấp rút hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa nhà ở, giúp bà con nơi cực Tây tổ quốc sớm được an cư lạc nghiệp.

Ngược con dốc như muốn giữ chân người, chúng tôi cũng đến được điểm dừng chân, trong ngôi nhà còn vương mùi sơn mới vừa hoàn thiện, bàn giao cho gia đình tại bản Nậm Vi, xã Nậm Vi, huyện Mường Nhé, theo chương trình làm nhà ở cho hộ nghèo, khó khăn trên địa bàn huyện, trong chương trình xã hội hóa do Bộ Công an và UBMT Tổ quốc Việt nam phát động và Tỉnh ủy Điện Biên trực tiếp chỉ đạo thực hiện. Ở vào tuổi xưa nay hiếm mới được ở trong ngôi nhà chắc chắn như thế này, đối với ông Giàng Trùng Vàng, bản Nậm Vi, Xã Nậm Vi, huyện Mường Nhé như là một giấc mơ có thật. Ông chia sẻ: “*Trước đây gia đình khó khăn không có gì, nhà thì ở nhà rách linh tinh thôi, bây giờ được quan tâm của Đảng Nhà nước, Chính phủ và Bộ CHQS tỉnh, cho các cháu làm giúp ông cái nhà, như thế ông phải nói là lịch sử từ trước đến nay chưa thấy cái nhà như thế này bao giờ, đối với bản thân, ông cảm ơn các bộ đội và cảm ơn lãnh đạo cấp trên.*”

Cùng với ông Vàng, gia đình anh Hồ A Lả, bản Nậm Pồ 2, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé cũng đón nhận ngôi nhà mới rộng rãi và chắc chắn. Vậy là mùa mưa năm nay, gia đình anh Lả và nhiều gia đình nữa trong bản sẽ không còn phải thấp thòm lo âu vì nước dột vào nhà như những năm trước. Đây cũng là điều kiện tốt để anh Lả yên tâm và tích cực lao động để phát triển kinh tế gia đình, anh Lả cho biết. “*Nói chung trước đây cuộc sống khó*



Cán bộ, chiến sỹ Bộ CHQS tỉnh làm khung nhà cho nhân dân

khăn vắt và nhà cửa dột nát, năm nay được Đảng, Nhà nước quan tâm, tạo điều kiện làm được cái nhà cho gia đình, gia đình rất phấn khởi rất cảm ơn Đảng, Nhà nước, Quân đội, gia đình sẽ cố gắng thực hiện theo đường lối chính sách của Đảng, chấp hành tốt các nội quy của Nhà nước và địa phương đề ra”.

Thiếu tá chuyên nghiệp Nguyễn Văn Ngọc,

nhận nhiệm vụ từ ngày đầu khi đơn vị di chuyển vào địa bàn chia sẻ. Cái khó nhất là khâu vận động nhân dân chúng tôi đã làm được, cái khó mà cái khó hơn người lính gặp phải ở đây là chống chọi với gió Lào, hay những đợt mưa lốc làm chậm tiến độ thi công. Cuộc sống sinh hoạt ăn ở dã ngoại, công tác bảo đảm phải tự cung tự cấp theo chế độ, nước dùng thì rất hiếm, phải đi mấy trăm mét mới lấy được nước sinh hoạt, vận chuyển vật liệu thì ngược dốc, nhiều lắm... nhưng với ý chí quyết tâm của người lính Cụ Hồ, sự đồng thuận chung sức của bà con dân bản, chúng tôi đã vượt qua tất cả và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm thời gian, tiến độ và an toàn.

Bộ CHQS tỉnh là đơn vị được giao giúp đỡ 82 ngôi nhà, do đó đơn vị đã cử lực lượng trực tiếp đi khảo sát địa bàn, chỉ đạo chia thành 4 tổ công tác chuyên môn hóa, mỗi tổ có nhiệm vụ hoàn thiện một hạng mục ngôi nhà, thực hiện phương pháp làm nhà theo hình thức “cuốn chiếu”. Mặc dù thời tiết vùng cao khắc nghiệt, cộng thêm nhiều khó khăn, cách trở về địa hình, nhưng cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh vẫn quyết tâm triển khai đạt tiến độ mỗi ngày hoàn thành một ngôi nhà. Với cách làm này, đến thời điểm hiện tại, 82 ngôi nhà do Bộ CHQS tỉnh thực hiện đã hoàn thành sớm hơn dự kiến ban đầu và bàn giao cho người dân. Đại tá Mùa A Lông, Phó chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Điện Biên, có mặt chỉ đạo đơn vị cho biết. “Trước hết chúng tôi quán triệt đến toàn bộ cán bộ, chiến sĩ của Bộ CHQS tỉnh, lực lượng tham gia làm nhà có nhận thức rất sâu về vấn đề này, coi đây là nhiệm vụ rất quan trọng của tỉnh nói chung, Bộ chỉ huy nói riêng. Cán bộ, chiến sĩ được lựa chọn ở các đơn vị, nhiệt tình, trách nhiệm, tích cực có sức chịu đựng được khó khăn, gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ. Cho đến giờ phút này chúng tôi hoàn chỉnh và bàn giao cho người dân sử dụng, hoàn thành 100% số nhà tình giao”.

Trong giai đoạn 1 thực hiện chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo huyện Mường Nhé, đã có trên 1.100 nhà ở được hoàn thiện, đang thi công hoặc tập kết vật liệu xây dựng. Có thể nói, các đơn vị



Ngôi nhà hoàn thiện được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao cho người dân tại huyện Mường Nhé

được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đã phát huy tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ; huy động nhân dân cùng chung tay, góp sức, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành đúng tiến độ. Bà Pờ Diệu Ninh, Phó chủ tịch UBND huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên nói. “Huyện Mường Nhé tích cực triển khai thực hiện đồng bộ đến các bộ phận, đến thời điểm hiện tại công tác triển khai nhà ở thực hiện cơ bản đạt được yêu cầu, chỉ tiêu đặt ra. Để đạt được tiến độ như vậy một phần rất lớn có sự phối hợp giữa các sở ban ngành, đặc biệt LLVT trên địa bàn toàn tỉnh, huyện Mường Nhé, nhất là việc tuyên truyền vận động nhân dân trong công tác dân vận đã phối hợp tích cực với cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân để có được kết quả”.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững, hưởng ứng phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, chương trình xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện Mường Nhé, do Bộ Công an và UBTW mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động là chương trình an sinh xã hội có ý nghĩa và tính bền vững cao. Qua việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở không chỉ giúp bà con ổn định cuộc sống, yên tâm phát triển kinh tế - xã hội mà còn góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn vùng đất phen dậu nơi cực Tây của Tổ quốc./.

Đức Hạnh

TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VỚI CÂU CHUYỆN HÔN NHÂN CỦA NGƯỜI DÂN VÙNG CAO

Dưới cái nắng chói chang của những ngày hè tháng 7, vào những ngày đầu tiên khi tôi về nhận công tác tại chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 02, huyện Mường Chà là một trong những huyện miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn; người dân ở đây chủ yếu là người dân tộc thiểu số, trong đó người Mông chiếm đa số. Cuộc sống của bà con dân tộc Mông ở đây đối với khách thập phương hay những người từ xa mới đến có vẻ là điều rất thú vị. Họ xúng xính trong những bộ váy áo đủ màu, những đôi mắt trong veo của lũ trẻ khi nhìn thấy người lạ hay chúng lấp ló ẩn hiện trong những chiếc gùi sau lưng mẹ. Cuộc sống những tưởng không có gì vướng mắc, không có gì phức tạp đối với những người đồng bào chân chất này. Song, không phải vậy, ẩn đằng sau sự chân chất, hồn nhiên có những mảnh đời, có những số phận và có những gia đình vì không hiểu biết pháp luật mà thật trở trêu, thật đáng thương.

Như mọi ngày tôi đến cơ quan lúc 13h20', từ xa đã nhìn thấy hai người đứng cạnh chiếc xe Uyn cũ ở trước cổng. Người yêu cầu trợ giúp pháp lý lần này là một bà cụ dân tộc Mông xấp xỉ bằng tuổi bà tôi, bà không biết tiếng phổ thông và cũng không biết đi xe máy nên mỗi lần xuống trung tâm thị trấn đều phải nhờ con trai đưa đi. Bắt đầu cuộc trò chuyện để tìm hiểu vụ việc, tôi và người được trợ giúp pháp lý gặp phải một vấn đề khi bà cụ là người già không nghe nói được nhiều tiếng phổ thông, câu chuyện lại đứt quãng bởi tiếng nấc nghẹn của bà. Kiên trì lắng nghe bà trình bày để hiểu rõ vụ việc và cũng là chia sẻ để bà vui đi nỗi niềm. Bà trình bày rằng: Bà và chồng làm lễ cưới và về chung sống với nhau

từ năm 1968 do tình hình của đất nước lúc bấy giờ nên vợ chồng bà chỉ làm lễ theo phong tục được người dân làng xóm chứng kiến chứ không đăng ký kết hôn. Những tưởng hai vợ chồng đã vượt qua bao khó khăn thử thách sẽ có được một cuộc sống nương tựa nhau lúc về già, nhưng thật chó trêu thay chồng bà đã đưa một người phụ nữ khác về làm vợ hai, không muốn người trong làng nói ra nói vào, để cho những đứa con của mình có một gia đình thật trọn vẹn, cũng không muốn những đứa con của mình phải gồng gánh thêm cả người mẹ già khi cuộc sống của chúng còn đang khó khăn vất vả, bà đành ngậm ngùi chịu cảnh chồng chung. Nhưng sức chịu đựng đã không còn khi bà bị đuổi ra khỏi nhà với hai bàn tay trắng phải đến sống với người con gái và những đứa con của mình bị chính bố đẻ đòi lại đất mà trước đó đã chia cho chúng. Bà đã làm đơn đến Ủy ban nhân dân xã nhưng quyền lợi của mình không được bảo vệ, bà lại tiếp tục chịu sự đe dọa, đánh đập của người mà bà gọi là “chồng”. Bà nói rằng nhiều lúc bà đã muốn buông xuôi, bà đã nghĩ quẩn vì không biết ai sẽ giúp mình, ai sẽ bảo vệ cho người “đàn bà” đến chồng còn ức hiếp. Thế rồi, trong câu chuyện với những người hàng xóm và bà biết đến trợ giúp pháp lý. Bà nói trong nghẹn ngào: “*Họ thấy thương tôi quá nên họ mách, cô ơi có cách gì không cô? Tôi không biết làm thế nào, nó lấy hết đất của con tôi mất, hay có giúp tôi ly hôn*”.

Nghe câu chuyện của bà, tôi ngỡ ngàng khi biết bây giờ còn những người phụ nữ chịu cảnh chồng chung và chịu cảnh đó trong ngần ấy năm. Trong khi những người bằng tuổi họ đang được quay quần bên con cháu an dưỡng

tuổi già thì bà lại phải quyết tâm làm điều mình không mong muốn nhất, đó là “Ly hôn”. Câu chuyện của bà khiến tôi trầm trở, cũng chỉ vì hủ tục “bắt vợ”, muốn có người làm nương thì lấy thêm vợ... mới có nhiều hệ lụy và bà cụ mà tôi đang trợ giúp pháp lý là một điển hình.

Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 02, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã thụ lý đề tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho bà trên tâm thế là người thực hiện chức trách Nhà nước phân công và cảm thông với hoàn cảnh của bà cụ cũng như mong muốn thông qua vụ việc để góp phần đẩy lùi những hủ tục còn tồn tại trong cộng đồng người đồng bào dân tộc thiểu số. Trước mắt, Chi nhánh tư vấn các quy định của pháp luật và Hôn nhân và gia đình, chuẩn bị các điều kiện khởi kiện như xác nhận tình trạng sống chung như vợ chồng tại UBND cấp xã, chuẩn bị hồ sơ khởi kiện... Đến khi khởi kiện tại Tòa án, Trung tâm trợ giúp pháp lý tiếp tục cử người thực hiện trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bà cụ.

Qua việc hỗ trợ pháp lý cho bà cụ người Mông cũng cho tôi những cảm xúc về nghề



Ảnh: nguồn internet

ng nghiệp, chúng tôi làm việc tại Chi nhánh thường xuyên tiếp xúc với người dân tộc thiểu số vùng cao, họ vừa nghèo về kinh tế, lại vừa “nghèo” về kiến thức pháp luật. Đến với Chi nhánh trợ giúp pháp lý là họ đến với chỗ dựa pháp lý. Trách nhiệm của chúng tôi là làm sao để dân tin tưởng vào sự đúng đắn, nghiêm minh của pháp luật và cũng để khẳng định “Trợ giúp pháp lý luôn luôn đi cùng dân”./.

Bùi Thị Thùy

Chi nhánh TGPL số 02 huyện Mường Chà

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI...

Tiếp theo trang 22

12. Bãi bỏ một số chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con: Thông tư đã bỏ quy định chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con có thể là thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con được quy định trước đó tại Thông tư 15/2015/TT-BTP. Theo đó, Thông tư 04/2020/TT-BTP quy định, trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại khoản 1 Điều 14 thì các bên nhận cha, mẹ, con lập văn bản cam đoan về mối quan hệ cha, mẹ, con, có ít nhất hai người làm

chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.

13. Hướng dẫn cách ghi tuổi sang năm sinh khi cấp bản sao trích lục hộ tịch: Tại khoản 2 Điều 23 Thông tư đã hướng dẫn cụ thể cách ghi tuổi sang năm sinh khi cấp bản sao trích lục hộ tịch trong trường hợp Sổ hộ tịch trước đây ghi tuổi như sau: *Trường hợp Sổ hộ tịch trước đây ghi tuổi thì cơ quan đăng ký hộ tịch xác định năm sinh tương ứng ghi vào mục Ghi chú của Sổ hộ tịch, sau đó cấp bản sao trích lục hộ tịch./.*

Lù Thị Thúy

Trưởng phòng Hành chính tư pháp

Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên CHUNG TAY CHỐNG DỊCH

Dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên toàn cầu và đang diễn biến phức tạp đã gây thiệt hại lớn đến tính mạng, sức khỏe con người và sự phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Trong thời gian qua, các cấp các ngành trong cả nước đã chung tay thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm giảm thiểu tình trạng lây nhiễm dịch bệnh trên phạm vi toàn quốc nhằm bảo đảm tính mạng con người và sức khỏe cho nhân dân. Chung tay cùng cả nước, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên đã có những hành động thiết thực và việc làm ý nghĩa cùng các cấp chính quyền, đoàn thể xã hội và nhân dân trên địa bàn tỉnh phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên đã lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể, phòng, ban, đơn vị thuộc Sở quán triệt, phổ biến đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, các Chỉ thị số 13, 15, 16 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh..., các văn bản hướng dẫn về cách phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Bộ Y tế đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên. Đồng thời Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phải nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cấp, các ngành về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Tại trụ sở làm việc của khối Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở đều có hướng dẫn và quy định bắt buộc đối với công chức, viên chức và các tổ chức, doanh nghiệp, người dân đến giao dịch và làm việc tại cơ quan, đơn vị phải vệ sinh khử khuẩn tay, lấy khẩu trang y tế nơi bàn để nước sát khuẩn đeo (đối với những người không đeo khẩu trang) trước khi vào trụ sở làm việc. Ngoài ra, trong các phòng làm việc của các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở đều có nước sát khuẩn và khẩu trang y tế dự phòng khi có nhu cầu cần thiết. Việc bố trí sắp xếp phòng làm việc một cách khoa học và dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ trong ngoài công sở cơ quan nơi làm việc nhằm giảm thiểu việc phát sinh dịch bệnh được toàn ngành chú trọng quan tâm; 14/14 trụ sở làm việc của khối Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở đều đã được các công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành bỏ ra nhiều ngày công sắp xếp, dọn dẹp ngăn nắp, khoa học, sạch sẽ, gọn gàng.

Với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”, thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ, chuẩn bị tốt nhất cơ sở vật chất và nhân lực sẵn sàng ứng phó trong trường hợp dịch bùng phát trên diện rộng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các văn bản chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố; các Doanh nghiệp, Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, các hộ nông dân sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động khắc phục khó khăn, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thúc đẩy sản xuất nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực, cung ứng đầy đủ lương thực, thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp. Hướng ứng lời kêu gọi “Toàn

dân tham gia ủng hộ phòng chống dịch Covid-19” của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, với tinh thần tương thân tương ái, chung tay hợp lực đẩy lùi Covid-19, cán bộ, công chức, viên chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên đã nhận hàng trăm tin nhắn, tổ chức quyên góp ủng hộ 10.730.000 đồng gửi Ủy ban MTTQ tỉnh Điện Biên để chống dịch. Đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức phát 5.000 chiếc khẩu trang kháng khuẩn miễn phí cho người dân tại thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Mường Nhé để phòng, chống dịch Covid-19 tương đương với số tiền là 30.000.000 đồng từ nguồn kinh phí ủng hộ của đoàn viên thanh niên và các đơn vị trong ngành (trong đó: Tại thành phố Điện Biên Phủ đã phát 2.700 chiếc khẩu trang kháng khuẩn; huyện Mường Nhé ngày 13/4 đã trao tặng 1.500 chiếc khẩu trang kháng khuẩn cho Ủy ban MTTQ huyện; xã Mường Phăng, huyện Điện Biên đã phát 500 chiếc khẩu trang kháng khuẩn; xã Mường Pôn, huyện Điện Biên đã phát 300 chiếc khẩu trang kháng khuẩn). Trong quá trình phát khẩu trang kháng khuẩn miễn phí cho người dân, ngoài việc hướng dẫn người dân đeo khẩu trang đúng cách; các đoàn viên, thanh niên Đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn tuyên truyền cho người dân kiến thức, nhận thức về cách để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhằm mục đích nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân về bảo vệ sức khỏe của bản thân và cộng đồng đồng thời chung tay ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm túc tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên đã ứng dụng công nghệ



CCVC Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp phát khẩu trang miễn phí cho nhân dân

thông tin trong thực hiện nhiệm vụ tại khối Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc; bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành làm việc tại nhà qua môi trường mạng, giải quyết công việc qua hệ thống phần mềm Quản lý Văn bản điều hành và sử dụng mạng Zalo để trao đổi công việc khi cần thiết. Trong thời gian thực hiện cách ly toàn xã hội tập thể cán bộ, công chức, viên chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thực hiện nghiêm túc toàn bộ nội dung của Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ tại cơ quan làm việc cũng như ở nơi cư trú; toàn ngành đã không để xảy ra bất kỳ một sai phạm nào về phòng chống dịch bệnh.

Từ những hành động và việc làm thiết thực trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên đang chung tay góp phần cùng các cấp chính quyền, địa phương và nhân dân cả nước quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19.

Nguyễn Hải

Thanh tra Sở Nông nghiệp PTNT

Chống dịch Covid-19 là nhiệm vụ bảo vệ hạnh phúc nhân dân

Thời gian qua, thông tin được đăng tải nhiều nhất trên các phương tiện truyền thông đại chúng, đó là tình hình lây nhiễm và các nỗ lực phòng, chống dịch viêm phổi cấp do chủng mới của virus Corona (Covid-19). Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, dịch Covid-19 và các vấn đề liên quan đương nhiên cũng tạo nên sự quan tâm trước hết là của các cơ quan chính quyền, ngành chức năng, trong đó có cán bộ, chiến sỹ (CBCS) thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh... Với nhiều CBCS thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thời gian qua đều quán triệt sâu sắc công tác phòng, chống dịch và triển khai nhiệm vụ cấp bách phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19, “chống dịch như chống giặc”. Đó như một mệnh lệnh mà người lính nào cũng phải nghiêm chỉnh chấp hành. Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, nhấn mạnh hơn bao giờ hết, lực lượng vũ trang đã vào cuộc với việc kiện toàn các bệnh viện dã chiến, tăng cường các tổ chuyên khoa cho các bệnh viện quân y, các tổ, đội phòng, chống dịch và nhất là tinh thần sẵn sàng tiếp nhận, cách ly và điều trị cho người có các dấu hiệu cần cách ly hoặc nghi nhiễm bệnh.

Như vậy, đến thời điểm này trên địa bàn tỉnh ta chưa phát hiện trường hợp nào dương tính với Covid-19. Điều đó không chỉ là sự “may mắn” mà còn là một kết quả hợp lý, công bằng nhờ những nỗ lực chung của chúng ta. Tuy nhiên, số lượng người cách ly tại các cơ sở cách ly tập trung có thời điểm tăng theo từng ngày, khiến công việc của những cán bộ y, bác sỹ, chiến sỹ làm nhiệm vụ tuyến đầu chống dịch càng thêm nặng nề. Gác lại những vướng bận, niềm vui riêng của bản thân, mỗi ngày trôi qua với họ là những ngày khó quên bởi sự lặng thầm “vì nhân dân phục vụ”. Thời gian qua, khi cả nước gồng mình chống dịch, có những con người đã và đang lặng thầm cống hiến sức lực, trí tuệ để chăm sóc, điều trị cho những người bệnh, người thuộc diện cách ly tập trung vì dịch Covid-19.

Một ngày sáng sớm cuối tháng 4, chúng tôi đến khu cách ly công dân tập trung Trung đoàn 741, Bộ

Chỉ huy Quân sự tỉnh, điều đầu tiên khi bước chân qua cổng, dù đã mang khẩu trang theo quy định nhưng mùi hóa chất vẫn là điều đầu tiên nhận thấy. Bởi hôm trước, đơn vị vừa tiếp nhận cách ly hơn 110 công dân trở về từ Lào nên các chiến sỹ phải phun khử trùng khắp doanh trại. Gần một tháng nay, cán bộ, chiến sỹ, nhân viên y tế tại khu cách ly tập trung đang phải gồng mình để thực hiện tốt nhiệm vụ thăm khám, theo dõi sức khỏe và chăm lo đời sống cho các công dân được cách ly. Theo thống kê, tại khu vực cách ly Bệnh xá D40 và Trung đoàn 741 đang tổ chức cách ly cho gần 500 trường hợp. Các trường hợp tiếp nhận cách ly được phổ biến quy định, hướng dẫn khai báo y tế và được đảm bảo tốt về điều kiện vật chất. Hàng ngày, ngoài việc động viên, hướng dẫn hàng trăm người cách ly phòng dịch, các bác sỹ còn thăm khám, đánh giá tình hình và xác định mức độ lây nhiễm của những người vừa về từ vùng dịch. Không ít lần kết thúc công việc thì trời cũng sắp sáng.

Đến từ Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ, Bác sỹ Đoàn Tuấn Hải chia sẻ: “Để bảo đảm cách ly an toàn, cùng phối hợp chăm sóc sức khỏe ngày đêm, nhiệm vụ của mình tuy có vất vả, song sự nỗ lực của tất cả mọi người, đặc biệt là người nằm trong khu cách ly họ hiểu được nỗi vất vả chúng tôi, hợp tác cụ thể cùng với chúng tôi chính là niềm vui niềm động viên lớn nhất để hoàn thành nhiệm vụ này”. Chị Phạm Thị Thanh, công tác tại Khoa Nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ, được giao nhiệm vụ tăng cường hỗ trợ tổ công tác Bệnh xá quân y 40 thực hiện bảo đảm vệ sinh nơi ăn ở, chăm sóc sức khỏe tư vấn tuyên truyền phòng chống dịch đối với công dân đang cách ly tại đây. Đảm bảo nhiều khu vực, số công dân cách ly đông vất vả, áp lực, nhiệm vụ càng trở nên nặng nề song chị Thanh đã gác lại những vướng bận gia đình, niềm vui riêng cùng với tổ công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chị Phạm Thị Thanh vui vẻ nói: “Ở nhà có đôi chút khó khăn, quá trình làm nhiệm vụ một mình tôi phục vụ nhiều khoa phòng, các anh em đơn vị tạo điều kiện hỗ trợ cho

tôi hoàn thành nhiệm vụ. Hôm nay tôi rất xúc động, vì hai đứa cháu ngoại vào thăm mà không được ôm ấp cháu, phải đứng nhìn cháu từ xa, cũng cảm thấy rất tủi thân”.

Khi những công dân tại khu cách ly tập trung ở Tà Lèng, thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên đã chìm vào giấc ngủ, ở một căn phòng nhỏ, tranh thủ sắp xếp lại tư trang sau một ngày làm việc vất vả, chị Trần Thị Đào tranh thủ nói chuyện với chồng, con qua điện thoại. Có những lúc không kìm được nỗi nhớ chồng, nhớ con, cảm xúc trào dâng nơi khóe mắt, nhớ lại ngày nhận quyết định điều động tham gia thực hiện nhiệm vụ tại khu cách ly tập trung, chị Đào tâm sự: “Mới ngày đầu nhận quyết định đi nhận nhiệm vụ ở đây tôi cũng rất bồi rối và lo lắng, Ông bà không có ở đây, con thì nhỏ, chồng đi làm xa, xong mọi người cũng động viên, bản thân tôi cũng cố gắng sắp xếp nói chuyện với chồng, với lại mình làm nghề y, mình không đi thì ai sẽ là người đi. Vì vậy, khi vào đây được sự quan tâm của các ban ngành nên tôi cũng cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”...

Không chỉ riêng chị Thanh, chị Đào, các y bác sĩ, CBCS phục vụ tại các khu cách ly tập trung vẫn luôn tất bật với công việc tiếp nhận, hướng dẫn cách ly và thăm khám sức khỏe cho công dân, sắp xếp nơi ăn chốn ở, được thăm khám sức khỏe, tuyên truyền các kiến thức phòng chống dịch Covid-19 mà còn được đảm bảo khẩu phần ăn đầy đủ dinh dưỡng theo chế độ đã được quy định. Nhờ sự tận tình, chu đáo của các cán bộ y bác sĩ, chiến sĩ phục vụ đã giúp những công dân đang thực hiện cách ly yên tâm về tư tưởng để thực hiện tốt các quy định về phòng chống dịch bệnh.

Tại khu cách ly y tế của Trường Quân sự tỉnh, chúng tôi có cuộc trò chuyện ngắn với những công dân đang thực hiện cách ly tập trung ở đây. Chị Phạm Thị Hương Định nói: “Các anh rất nhiệt tình quan tâm đến chúng em, chuẩn bị nơi ăn chốn ở, chăn ấm, đệm êm rất chu đáo. Thay mặt cho chị em xin cảm ơn Đảng, Chính phủ, Nhà nước, cảm ơn Quân đội, nhất là những CBCS nơi chúng em đang được giúp đỡ ở khu cách ly của Trường Quân sự tỉnh”. Chị Lương Thị Ín, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, nói như khoe: “Đầy đủ hết, bảo đảm hết sức khỏe, cảm thấy người dân tộc các chị nêu bình thường ở nhà không có bằng, bữa ăn hôm qua có trứng luộc, thịt lợn rang xém cạnh; rau luộc nước



Cán bộ, chiến sĩ phục vụ chuẩn bị bữa ăn bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, đủ dinh dưỡng cho công dân cách ly tại Trường Quân sự tỉnh

canh, nước mắm com canh rau sạch, cả tráng miệng bằng dưa hấu đỏ nữa. Các bác sĩ khám cho hàng ngày đàng hoàng, quan tâm chế độ cách ly, bảo đảm khẩu trang, găng tay, xà phòng và nước rửa tay... đủ cả”.

Để khép lại bài viết này, chúng tôi xin dẫn lời Đại tá Ngô Quang Tuấn - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên: “*Kết quả của việc phòng chống dịch Covid-19 mới chỉ là bước đầu. Tỉnh Điện Biên có trên 455km đường biên giáp với hai quốc gia (Trung Quốc và Lào), có Cảng Hàng không quốc nội; ngoài các tuyến xe khách nội tỉnh còn hai tuyến vận tải đường bộ đi và đến nhiều tỉnh, thành phố trong nước với nhiều chuyến xe khách trong ngày và một tuyến đường bộ vận chuyển khách qua các tỉnh Bắc Lào. Tình hình đó càng làm cho nhiệm vụ quản lý biên giới nói chung và kiểm soát bệnh nhân mắc dịch Covid-19 ở sâu trong nội địa nói riêng thêm khó khăn, phức tạp. Tuy nhiên, lĩnh hội tư tưởng chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, Quân khu 2, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh Điện Biên, lực lượng vũ trang Điện Biên đã và đang triển khai nghiêm túc việc tuyên truyền phòng dịch cho nhân dân, nhất là công tác phối hợp soát kiểm dịch, cách ly tập trung và việc tham gia chữa trị cho nhân dân khi cần. Chúng tôi xác định chống dịch như chống giặc ở đây chính là để bảo vệ tính mạng, bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho nhân dân”...*

Với những nỗ lực góp sức của lực lượng vũ trang tỉnh, hy vọng công tác phòng chống dịch Covid-19 ở Điện Biên sẽ đạt được những kết quả như sự mong đợi của toàn xã hội./.

Đức Hạnh